

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt ngày 22/05/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	TH năm 2025	KH năm 2026	% KH năm 2026/ TH năm 2025
1	Doanh thu	971.429.104.243	1.068.500.000.000	110%
2	Lợi nhuận sau thuế	7.851.831.737	8.375.000.000	107%

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,95% Tán thành 0,05% Không tán thành 0 % Không có ý kiến

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031;

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành 0 % Không tán thành 0 % Không có ý kiến

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành 0 % Không tán thành 0 % Không có ý kiến



Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 (kèm theo tờ trình số: 01/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành 0 % Không tán thành 0 % Không có ý kiến

Điều 5: Thông qua kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026 (kèm theo tờ trình số: 03/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026)

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Kế hoạch trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026 là 5% Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ, việc chia thù lao cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành 0 % Không tán thành 0 % Không có ý kiến

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 (kèm theo tờ trình số: 02/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026)

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

Hoặc công ty kiểm toán có năng lực tương đương thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2026 để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của Pháp luật

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành 0 % Không tán thành 0 % Không có ý kiến

Điều 7: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (kèm theo tờ trình số 04/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026)

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận phân phối năm 2025	6.121.841.000
2	Chi trả cổ tức (tỷ lệ 10%/cổ phiếu - 01 cổ phiếu được nhận 1.000đ)	5.921.841.000
3	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi	200.000.000

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành 0 % Không tán thành 0 % Không có ý kiến

Điều 8: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (kèm theo tờ trình số 05/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 15/04/2026)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,91 % Tán thành 0 % Không tán thành 0,09 % Không có ý kiến

Điều 9: Thông qua việc Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ công ty (kèm theo Tờ trình số 06/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 15/04/2026)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành 0 % Không tán thành 0 % Không có ý kiến

Điều 10: Đại hội đã bầu năm (05) thành viên vào Hội đồng quản trị và ba (03) thành viên vào Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2026-2031, cụ thể:

1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031, bao gồm:

- Ông Trần Thế Hùng
- Ông Mai Hoàng Long
- Ông Đỗ Khánh Dur
- Bà Trần Thị Thu Nga
- Bà Phạm Thị Minh Giang

2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031, bao gồm:

- Ông Nguyễn Trường Giang
- Bà Đặng Thị Bích Vân
- Bà Trần Thị Xuân



Điều 11: Điều khoản thi hành

Hội đồng quản trị Công ty, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 22/05/2026./.

Nơi nhận:

HĐQT;
BTGD;
BKS;
Lưu VT;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Mai Hoàng Long

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt

Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 0101206286 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/01/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 31/10/2025

Trụ sở chính : Số 118 Lê Duẩn, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội

Địa điểm họp Đại hội : Khách sạn Cây Xoài - Số 118 Lê Duẩn, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội

Thời gian họp Đại hội : Từ 08h30' ngày 22/05/2026.

PHẦN 1: KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**Thành phần tham dự Đại hội****Hội đồng quản trị**

Ông Mai Hoàng Long	– Phụ trách Hội đồng quản trị
Ông Trần Thế Hùng	– Thành viên Hội đồng quản trị
Bà Trần Thị Thu Nga	– Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
Ông Đỗ Khánh Dư	– Thành viên Hội đồng quản trị
Bà Phạm Thị Quyên	– Thành viên Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Bà Trần Thị Xuân	– Trưởng Ban kiểm soát
Ông Nguyễn Trường Giang	– Thành viên Ban kiểm soát
Ông Diệp Anh Tuấn	– Thành viên Ban kiểm soát

Cổ đông và đại diện cổ đông

Tổng số cổ đông của Công ty có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/04/2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam là 192 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số **5.921.841** cổ phần, tương đương với **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tính đến 08 giờ 35 phút, Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 là **56** đại biểu, sở hữu hoặc đại diện cho **5.512.757** cổ phần, tương đương với **93,09%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Theo đó, tổng số phiếu biểu quyết của các đại biểu dự họp tại thời điểm này là **5.512.757** phiếu biểu quyết chiếm **93,09 %** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt đã hội đủ các điều kiện để tiến hành.

2. Thành phần đại hội

2.1. Đoàn Chủ tọa:

Bà Trần Khánh Vy giới thiệu Đoàn Chủ tọa gồm 02 người:

- Ông: Mai Hoàng Long - Phụ trách HĐQT, Chủ tọa đại hội;
- Ông: Trần Thế Hùng - Thành viên HĐQT, Thành viên Đoàn chủ tọa.

2.2. Ban Thư ký Đại hội

Ông Mai Hoàng Long giới thiệu Ban Thư ký gồm 02 người:

- Bà Lê Thị Huyền - Trưởng Ban.
- Bà Nguyễn Thị Thủy Chung - Thành viên.

Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội

Đại hội đã nghe Ông **Mai Hoàng Long** – Chủ tọa Đại hội trình bày tóm tắt Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội.

Tại thời điểm 08 giờ 40 phút, Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội và các Quy chế Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với 56 tờ phiếu biểu quyết tán thành, đại diện cho 5.512.757 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

II. PHẦN 2: CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRONG ĐẠI HỘI

1. Ông **Mai Hoàng Long** – Chủ tọa Đại hội, trình bày trước đại hội Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026; Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031.
2. Ông **Nguyễn Trường Giang** – thành viên Ban Kiểm soát, trình bày trước đại hội Báo cáo về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2025.
3. Bà **Phạm Thị Quyên** – Kế toán trưởng Công ty, trình bày trước đại hội Tờ trình số 01/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026 về thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.
4. Bà **Phạm Thị Quyên** – Kế toán trưởng Công ty, trình bày trước đại hội Tờ trình số 02/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026.
5. Bà **Phạm Thị Quyên** – Kế toán trưởng Công ty, trình bày trước đại hội Tờ trình số 03/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026 về thông qua kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026.
6. Bà **Phạm Thị Quyên** – Kế toán trưởng Công ty, trình bày trước đại hội Tờ trình số 04/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026 về thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.
7. Bà **Phạm Thị Quyên** – Kế toán trưởng Công ty, trình bày trước đại hội Tờ trình số 05/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 15/04/2026 về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
8. Bà **Phạm Thị Quyên** – Kế toán trưởng Công ty, trình bày trước đại hội Tờ trình số 06/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 15/04/2026 về việc Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ công ty.

09. Ông **Mai Hoàng Long** xin ý kiến Đại hội về Danh sách Ban kiểm phiếu Đại hội gồm 07 người:

- | | |
|----------------------------|---------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thịnh | - Trưởng Ban; |
| - Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung | - Thành viên; |
| - Bà Nguyễn Thảo Quyên | - Thành viên; |
| - Ông Vũ Thanh Giang | - Thành viên; |
| - Ông Vũ Anh Tuấn | - Thành viên. |
| - Bà Trần Khánh Vy | - Thành viên; |
| - Bà Đặng Thị Ngọc Bích | - Thành viên; |

Tại thời điểm 09 giờ 50 phút, Đại hội nhất trí thông qua Ban kiểm phiếu bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với **56** tờ phiếu biểu quyết tán thành, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

10. Bà **Nguyễn Thị Thịnh** - Trưởng ban kiểm phiếu, xin ý kiến Đại hội thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031.

11. Bà **Nguyễn Thị Thịnh** đọc danh sách ứng viên tham gia Hội đồng quản trị (Tờ trình số 07/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 11/05/2026), danh sách ứng viên tham gia Ban kiểm soát (Tờ trình số 08/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 11/05/2026) và hướng dẫn Đại hội tiến hành bầu cử.

12. Bà **Đỗ Thị Hồng Châu** - Thành viên HĐQT Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đại diện phát biểu ý kiến tại Đại hội.

III. PHẦN 3: THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Đoàn Chủ tọa và Đại hội đã lắng nghe các ý kiến của các cổ đông và tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội. Tại Đại hội, các cổ đông đã thống nhất các nội dung trình bày, giải thích tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

IV. PHẦN 4: ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT

Tại thời điểm biểu quyết lúc 10 giờ 10 phút, có 56 đại biểu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm 93,09% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Đại hội thực hiện biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại hội.

Kết quả biểu quyết chi tiết tại Đại hội như sau:

Vấn đề 1: Thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.



- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **55 phiếu**, đại diện cho **5.510.107** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **99,95%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **01 phiếu**, đại diện cho **2.650** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0,05%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Đại hội đã thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 với tỷ lệ 99,95% tán thành.

Vấn đề 2: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031.

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Đại hội đã thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031 với tỷ lệ 100% tán thành

Vấn đề 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2025

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Đại hội đã thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2025 với tỷ lệ 100% tán thành.

Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 (kèm theo tờ trình số: 01/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 theo tờ trình số: 01/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026 với tỷ lệ 100% tán thành.

Vấn đề 5: Thông qua kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 (kèm theo tờ trình số: 03/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026)

DHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua Kế hoạch trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026 là 5% Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ, việc chia thù lao cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện.

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Đại hội đã thông qua kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 theo tờ trình số: 03/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026 với tỷ lệ 100% tán thành.

Vấn đề 6: Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 (kèm theo tờ trình số: 02/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026)

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty năm 2026, ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán và thực hiện các công việc liên quan.

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Đại hội đã thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 theo tờ trình số: 02/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026 với tỷ lệ 100% tán thành.

Vấn đề 7: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 (kèm theo tờ trình số: 04/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026)

DHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận phân phối năm 2025	6.121.841.000
2	Chi trả cổ tức (tỷ lệ 10%/cổ phiếu - 01 cổ phiếu được nhận 1.000đ)	5.921.841.000
3	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi	200.000.000

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Đại hội đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo tờ trình số: 04/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 14/04/2026 với tỷ lệ 100% tán thành

Vấn đề 8: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (kèm theo tờ trình số: 05/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 15/04/2026)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **55 phiếu**, đại diện cho **5.507.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ 99,91% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ 0,0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **01 phiếu**, đại diện cho **5.000 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ 0,09% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

Như vậy Đại hội đã thông qua đầy đủ phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số: 05/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 15/04/2026 với tỷ lệ 99,91% tán thành.

Vấn đề 9: Thông qua việc Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ công ty (kèm theo tờ trình số: 06/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 15/04/2026)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Đại hội đã thông qua việc Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ công ty theo tờ trình số: 06/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 15/04/2026 với tỷ lệ 100% tán thành.

Vấn đề 10: Thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2026-2031 (kèm theo Tờ trình số 07/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 11/05/2026)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Đại hội đã thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2026-2031 theo tờ trình số: 07/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 11/05/2026 với tỷ lệ 100% tán thành.

Vấn đề 11: Thông qua Danh sách ứng viên Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2026-2031 (kèm theo Tờ trình số: 08/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 11/05/2026)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Đại hội đã thông qua danh sách ứng viên Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2026-2031 theo tờ trình số: 08/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 11/05/2026 với tỷ lệ 100% tán thành.

V. PHẦN 5: ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BẦU CỬ VÀ KẾT QUẢ BẦU CỬ

Sau khi nghe Bà Nguyễn Thị Thịnh - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn Đại hội bầu cử, Đại hội tiến hành thực hiện quyền bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS của nhiệm kỳ 2026 - 2031 và nghỉ giải lao chờ ban kiểm phiếu công bố kết quả.

Bà Nguyễn Thị Thịnh - Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

Tại thời điểm bầu cử, có **56** đại biểu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **93,09%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

Tổng số tờ phiếu phát ra: **56** phiếu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu thu về: **56** phiếu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết.

+ Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **56** phiếu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết.

+ Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết

+ Tổng số phiếu không thu về: **0** phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết.

Kết quả cụ thể:

1. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ số phiếu bầu trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
1	Phạm Thị Minh Giang	7.652.415	138,81%
2	Mai Hoàng Long	6.318.040	114,61%
3	Trần Thế Hùng	5.796.950	105,16%
4	Trần Thị Thu Nga	3.900.687	70,76%
5	Đỗ Khánh Dư	3.887.133	70,51%

Kết luận: Vậy, căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được Đại hội thông qua, danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031 bao gồm:

1. Ông Trần Thế Hùng
2. Ông Mai Hoàng Long
3. Ông Đỗ Khánh Dur
4. Bà Trần Thị Thu Nga
5. Bà Phạm Thị Minh Giang

2. Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ số phiếu bầu trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
1	Nguyễn Trường Giang	6.694.654	121,44%
2	Trần Thị Xuân	6.098.555	110,63%
3	Đặng Thị Bích Vân	3.740.806	67,86%

Kết luận: Vậy, căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 đã được Đại hội thông qua, danh sách trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 bao gồm:

1. Ông Nguyễn Trường Giang
2. Bà Trần Thị Xuân
3. Bà Đặng Thị Bích Vân

VI. PHẦN 6: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Bà Lê Thị Huyền thay mặt Ban Thư ký đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý. Đại hội nhất trí Biên bản và Nghị quyết Đại hội sẽ được gửi tới cổ đông bằng cách Công ty đăng lên website: www.ratraco.vn của Công ty.

Chủ tọa Đại hội – Ông **Mai Hoàng Long** – tuyên bố bế mạc Đại hội

Biên bản này được lập hồi 11h30 ngày 22/05/2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.

TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN



Lê Thị Huyền

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Mai Hoàng Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính thưa Quý cổ đông!

Hôm nay, ngày 22/05/2026, Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, sau khi kiểm tra và xem xét các thành phần cổ đông tham dự, thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, tôi xin báo cáo với toàn thể Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự như sau:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là: 5.921.841 cổ phần;
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: 5.921.841 cổ phần;

Cổ đông mời tham dự Đại hội gồm: Toàn bộ cổ đông của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt được xác định theo danh sách chốt cổ đông tại thời điểm ngày 15/04/2026 của Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;

Tổng số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội: **56 người**, sở hữu và đại diện cho tổng số 5.512.757 **cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm **93.09 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

Cổ đông tham dự trực tiếp: **51 người**

Đại biểu được ủy quyền: **05 người**

(Các đại biểu là cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được ủy quyền nêu trên có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội)

Số liệu trên được xác định đến 09h00 phút ngày 22/05/2026, chúng tôi tiếp tục đón tiếp các Quý vị cổ đông trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

Theo Khoản 1 Điều 145 của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông hoàn toàn chịu trách nhiệm về số liệu thống kê cổ đông tham dự Đại hội và cơ sở tiến hành Đại hội nêu trên.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2026

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Thị Thịnh

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
VÀ THƯƠNG MAI ĐƯỜNG SẮT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *88* /RAT-KHĐT

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá tổng kết hoạt động SXKD năm 2025, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026

I. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội

1.1. Thuận lợi

- Năm 2025, vận tải đường sắt hàng hóa tại Việt Nam đang đứng ở điểm giao thoa giữa cơ hội tăng trưởng và áp lực tái cấu trúc ngành mạnh mẽ:
 - Nhu cầu logistics tiếp tục tăng nhờ xuất khẩu, thương mại xuyên biên giới (đặc biệt Trung Quốc – ASEAN);
 - Chính phủ thúc đẩy logistics xanh, giảm phát thải tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển đường sắt phát triển;
 - Tuy nhiên, cạnh tranh từ đường bộ, đường biển nội địa tạo áp lực lớn thị phần vận tải hàng hóa.
- Ngành đường sắt Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận, vận tải hàng hóa đạt 5,4 triệu tấn, bằng 105% so với cùng kỳ năm trước, tạo đà cho công ty có những kết quả nhất định trong hoạt động vận tải hàng hóa;
- Ratraco tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo từ Tổng công ty ĐSVN trong hoạt động vận chuyển hàng Liên vận quốc tế và Nội địa giúp cho hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa ổn định và phát triển trong giai đoạn vừa qua.

1.2. Khó khăn

Năm 2025, ngành đường sắt Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do thiên tai và sự cố về hạ tầng trên các tuyến đường sắt:

- Cơ sở hạ tầng của ngành đường sắt chưa được đầu tư đúng mức, nhiều tuyến đường xuống cấp, trong khi tốc độ đô thị hóa nhanh khiến hạ tầng bị xâm lấn, gây ùn tắc và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.
- Tiêu chuẩn kỹ thuật giữa các tuyến đường chưa đồng bộ, gây khó khăn trong kết nối phương tiện và khai thác vận tải. Hệ thống kho bãi tại các ga, thiết bị xếp dỡ còn hạn chế, khiến việc luân chuyển hàng hóa gặp trở ngại, đặc biệt là đối với vận tải container. Tình trạng tắc nghẽn cục bộ tại các ga hàng hóa và sự

thiếu kết nối với các phương tiện giao thông khác cũng gây bất tiện cho công tác tổ chức vận tải.

- Trong Quý IV/2025, ảnh hưởng của cơn bão số 13 và nhiều đợt mưa lũ lớn gây sạt lở nền đường, trôi đường ray làm gián đoạn nghiêm trọng tuyến đường sắt Bắc – Nam, ảnh hưởng lớn đến hoạt động vận tải, làm tăng các chi phí khắc phục hậu quả, giảm doanh thu. Công ty đã phải tổ chức chuyển tải hàng chục đôi tàu hàng, nhằm đảm bảo cam kết thời gian giao hàng cho khách hàng.

Tất cả những yếu tố trên đã làm giảm năng lực, chất lượng dịch vụ của vận tải đường sắt và tăng các chi phí khai thác liên quan.

2. Các chỉ tiêu trọng yếu thực hiện năm 2025

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KH Năm 2025	TH năm 2025	% So KH 2025	% So TH 2024
1	Doanh thu	850,6	971,4	114%	123%
2	Lợi nhuận trước thuế	10	11,3	116%	125%

3. Đánh giá kết quả các lĩnh vực hoạt động

3.1. Vận tải hàng hóa

3.1.1. Kết quả thực hiện

STT	Chỉ tiêu	DVT	TH 2024	TH 2025	So Ck
1	Số lượng toa xe	Toa	455	474	104%
2	Tàu chuyên khổ 1000mm	Đoàn	1.437	1.443	100%
3	Tàu chuyên khổ 1435mm	Đoàn	938	1.605	171%
4	Tàu mua ngoài	Đoàn	43	57	133%
5	Tấn xếp	Tấn	1.223.226	1.356.503	111%
6	Tấn Km hàng hóa	1000 T.Km HH	983.106	955.171	97%
7	Đoàn tàu Km	ĐT.Km	2.127.941	2.184.050	103%
8	Xe LVQT xuất, nhập	Toa	25.404	43.762	172%
9	Tổng doanh thu VTHH	Triệu đồng	753.177	924.886	123%
	Doanh thu VTĐS	Triệu đồng	348.742	364.372	104%
	Dịch vụ hỗ trợ	Triệu đồng	404.435	560.514	139%

Năm 2025, mặc dù chịu ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ trong các tháng cuối năm làm gián đoạn vận tải Bắc – Nam, các hoạt động của công ty mẹ và các đơn vị thành viên vẫn hoàn thành kế hoạch và duy trì mức tăng trưởng tích cực so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, nổi bật là hoạt động LVQT đạt 157% KH và 172% so với cùng kỳ; các công ty con như Ratraco Logistics, Ratraco Travels, Ratraco Tradings

đều đạt chỉ tiêu KH và tăng trưởng cao so với cùng kỳ cả về Doanh thu và lợi nhuận trên 2 con số

3.1.2. Vận chuyển nội địa:

a. Tuyến Bắc - Nam:

- Năm 2025, Công ty đã tổ chức khai thác ổn định các đoàn tàu chuyên tuyến Bắc Nam, đạt 1066 đoàn tàu/ năm bằng 97% so cùng kỳ 2024. Ngoài ra, trong năm công ty còn kết hợp với Công ty cổ phần vận tải đường sắt để mua 57 đoàn tàu chuyên tuyến H.SY1/2 để đáp ứng nhu cầu vận chuyển của khách hàng trong năm do công ty chưa đủ toa xe vận dụng. Các nguồn hàng chính như: bách hóa, hàng tiêu dùng, thực phẩm, công nghiệp và ngành hàng lạnh, khí hóa lỏng ...
- Phát triển thêm nguồn hàng khí hóa lỏng LNG (bình quân 3 đoàn tàu/ tuần) và container lạnh. Các mặt hàng trái cây, nông sản (hành tây, tỏi, ớt, mít, tinh bột sắn...) cũng được tăng cường và quan tâm đặc biệt để đảm bảo nguồn hàng vận chuyển từ Nam – Bắc và xuất khẩu sang Trung Quốc.

b. Tuyến phía Tây:

- Trong năm 2025, Công ty tổ chức 377 đoàn tàu xăng dầu bằng 102% so với cùng kỳ năm 2024.
- Bên cạnh đó, công ty tiếp tục khai thác nguồn hàng DAP, công nghiệp tại các KCN trên địa bàn tỉnh Lào Cai; trong năm sản lượng vận chuyển đạt 30.454 tấn, bằng 71,3% so với cùng kỳ năm 2024.

3.1.3. Vận chuyển Liên vận quốc tế:

- Duy trì và tăng thêm tần suất khai thác đôi tàu chuyên cố định Nam Ninh Nam (Trung Quốc) – Yên Viên (Việt Nam) từ 6 đôi/tuần lên thành 14 đôi/tuần với hành trình 20h. Mở thêm tuyến cố định mới từ Nam Ninh (Trung Quốc) - Kép (Việt Nam) với tần suất 2 đôi/tuần với hành trình 16h. Chất lượng dịch vụ vận chuyển, dịch vụ hỗ trợ (thủ tục, chứng từ hàng XNK, tư vấn thuế,..) được công ty chú trọng cung cấp đến khách hàng;
- Duy trì các tuyến vận chuyển hàng XNK bằng đường sắt từ Việt Nam quá cảnh Trung Quốc đến Mông Cổ, Nga, châu Âu và các nước Trung Á. Đặc biệt trong giai đoạn đang có xung đột giữa Nga - Ucraina làm gián đoạn tuyến vận chuyển đi châu Âu, công ty đã chủ động tìm kiếm thêm các đối tác lớn (Fresco, KTZE) để cùng xây dựng giải pháp vận chuyển hàng quá cảnh Trung Quốc sang nước thứ 3: phương thức kết hợp đường sắt – biển – sắt, thời gian vẫn đảm bảo so với trước đây với chi phí phù hợp hơn.
- Tổ chức khai thác tuyến vận chuyển xuyên biên giới kết hợp giữa đường sắt Bắc Nam, trung chuyển phương tiện đường bộ tại ga Vinh, Đồng Hới tiếp chuyển sang Lào, Thái Lan, một số nước khu vực Asean và ngược lại. Kết quả

đã cung cấp dịch vụ được khách hàng ghi nhận và đánh giá cao về hiệu quả, thời gian,..

3.2. Kinh doanh Nhà hàng Khách sạn

Hoạt động kinh doanh dịch vụ Lưu trú, ăn uống của công ty vẫn duy trì tốt chất lượng, hình ảnh. Kết quả doanh thu đạt 15,8 tỷ đồng, bằng 133% so với năm 2024:

- Kinh doanh Khách sạn: hoàn thiện việc nâng cấp nội thất các khu phòng nghỉ, phù hợp với tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch Á, Âu, các phòng khách sạn có cửa sổ hướng ra ga tàu đều được thay thế bằng hệ cửa sổ chống ồn.
- Kinh doanh Nhà hàng: chú trọng vào chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, thực đơn đa dạng và có điểm nhấn riêng. Không gian nhà hàng cũng được bài trí thiết kế lại theo phong cách trẻ trung, hiện đại,.. Đặc biệt, công ty đã triển khai thí điểm thành công đưa Robot vào phục vụ tại Nhà hàng, giảm chi phí nhân sự, tạo được ấn tượng hiện đại - chuyên nghiệp hơn với khách hàng, xây dựng được hình ảnh mới của Nhà hàng Cây Xoài;
- Công tác an toàn PCCC, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động luôn được công ty trú trọng và thực hiện nghiêm túc đến từng người lao động, từng bộ phận trong đơn vị. Trong năm không để xảy ra sự cố đáng tiếc nào.

3.3. Lĩnh vực đầu tư, xây dựng

3.3.1. Đầu tư phương tiện phục vụ sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2025, công ty đã kết hợp với Công ty cho thuê tài chính, Công ty CP Xe Lửa Dĩ An để đầu tư bổ sung thêm 20 toa xe Mc tăng thêm lượng toa xe phục vụ cho dự án vận chuyển hàng LNG trên tuyến Bắc Nam; qua đó giúp tăng thêm số lượng đôi tàu chuyên tuyến khai thác trên các tuyến đường sắt.

3.3.2. Đầu tư kho bãi hàng, phương tiện xếp dỡ chuyên dùng

- Công ty hoàn thiện việc đầu tư nâng cấp trên 12.000m² bãi hàng ga Kép, đáp ứng nhu cầu cấp thiết về sử dụng hạ tầng cho hoạt động vận chuyển hàng Liên vận quốc tế;
- Đầu tư xe cầu container chuyên dùng tại ga Diêu Trì, Đồng Hới, giúp công tác xếp dỡ được an toàn, nhanh chóng và tiết giảm chi phí thuê ngoài;

3.4. Các công ty có vốn góp chi phối của Ratraco

3.4.1. Công ty TNHH MTV Thương mại Đường sắt RATRACO

- Hoạt động chính của công ty tập trung vào khai thác mảng thị trường vận tải cho khách hàng là các nhà máy sản xuất, xuất nhập khẩu hàng công nghiệp. Công ty đã phối hợp tốt với Trung tâm vận tải Quốc tế để cung cấp các giải pháp, dịch vụ tư vấn về thuế, thủ tục hải quan và xuất nhập khẩu hàng hóa trọn gói dịch vụ cho các khách hàng. Bên cạnh thị trường truyền thống đường sắt, công ty đã dần mở rộng cung cấp dịch vụ đến các cảng biển, KCN, khu chế

- xuất,.. tỷ trọng các mảng kinh doanh (dịch vụ khai báo hải quan, vận tải nội địa, vận tải quốc tế) được phân bổ khá đồng đều, mang lại doanh thu và hiệu quả ổn định cho công ty;
- Kết quả năm 2025, doanh thu đạt 129,8 tỷ đồng, bằng 150% kế hoạch năm đặt ra và bằng 170% so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận đạt 5,05 tỷ đồng, bằng 116% kế hoạch năm đặt ra và bằng 295% so với cùng kỳ năm 2024.

3.4.2. Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển Đường sắt Hà Nội RATRACO (Ratraco Logistics)

- Công ty đã phát triển hoạt động kinh doanh theo đúng định hướng vận tải đa phương thức và cung cấp dịch vụ logistics trên nền tảng hạ tầng đường Sắt, đường Bộ và đường Biển. Đặc biệt, năm 2025 cũng đánh dấu bước phát triển mới trong hoạt động cung cấp dịch vụ vận tải xuyên biên giới, vận tải Biển nội địa:
 - + Vận tải xuyên biên giới: sử dụng phương thức đường sắt trục Bắc Nam vận chuyển hàng hóa đến khu vực Miền Trung, tiếp chuyển sang phương thức vận tải đường Bộ để chuyển hàng sang Lào, Thái Lan và các nước Asean; đến nay đã phát huy tốt việc kết nối giữa phương thức đường sắt truyền thống với yêu cầu của thị trường, chất lượng dịch vụ và chi phí cạnh tranh.
 - + Vận tải Biển nội địa và quốc tế: công ty đã trở thành đại lý chính thức của một số hãng tàu lớn trong nước (Hải An, VSICO,..) và quốc tế (Maersk, OOPL,..). Qua đó đa dạng hóa dịch vụ cung cấp tới khách hàng trong mọi phân khúc giá, đồng thời góp phần cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho công ty mẹ Ratraco khi vận tải Đường sắt bị gián đoạn cục bộ;
 - + Công ty đang tập trung xây dựng đội ngũ nhân sự trẻ, năng động kết hợp với những lao động có chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực Logistics.
- Năm 2025, doanh thu đạt 225,2 tỷ đồng, bằng 143% so với kế hoạch và bằng 239% so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận đạt 3.6 tỷ đồng, bằng 84% so với kế hoạch năm và bằng 173% so với cùng kỳ năm 2024.

3.4.2 Công ty TNHH Giải pháp Vận tải RATRACO

- Về ngành nghề chính là cung cấp các giải pháp logistics cho các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp FDI,.. dựa trên nền tảng của dịch vụ vận tải Đường sắt, sàn giao dịch vận tải đường bộ, thông qua thế mạnh ứng dụng CNTT, truyền thông mạng xã hội để giới thiệu và đưa dịch vụ vận tải bằng đường sắt, dịch vụ Logistics đến các nhà sản xuất, thương mại được nhanh chóng và thuận lợi hơn với chi phí tối ưu nhất;
- Công ty đã đầu tư 20 vỏ container lạnh để chủ động triển khai các gói dịch vụ đến khách hàng nội địa (trục Bắc Nam) và hàng Trái cây, nông sản xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc. Ưu điểm vượt trội của thiết bị là khả năng tự vận

hành riêng lẻ, theo dõi và kiểm soát tốt nhiệt độ, hành trình container hàng trên đường để kịp thời xử lý các sự cố phát sinh (nếu có);

- Phát triển thêm mảng dịch vụ giao nhận, vận chuyển hàng lẻ, hàng gom bằng xe tải đường dài, cung cấp đa dạng dịch vụ đến khách hàng.
- Bộ máy vận hành hướng đến tinh gọn, tập trung chính vào mảng khai thác thị trường và dựa vào thế mạnh trong quản lý vận hành trực của các pháp nhân góp vốn, giảm thiểu lao động trực tiếp khai thác, điều hành;
- Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh trong năm 2025, doanh thu của đơn vị đạt 93,6 tỷ đồng, bằng 95% so với kế hoạch đề ra và bằng 112% so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận trước thuế đạt 1,3 tỷ đồng bằng 46% kế hoạch năm và bằng 165% so với năm 2024.

3.4.3 Công ty TNHH Du lịch Đường sắt RATRACO

- Sau khi kiện toàn bộ máy nhân sự vận hành; Công ty đã tập trung xây dựng các sản phẩm Tour du lịch đặc trưng, gắn với thương hiệu Ratraco Travel (trong nước và quốc tế dựa theo các hành trình tàu hỏa: Huế, Đà Nẵng, Nha Trang,... hay Nam Ninh - Trung Quốc,..) và các dịch vụ hỗ trợ khách du lịch (visa, hộ chiếu, vé, phòng khách sạn,..). Công ty đang tập trung khai thác thị trường chính: Các tour outbound sang thị trường Trung Quốc, Dịch vụ tư vấn làm Visa Trung Quốc, Nhật, ...
- Kết quả năm 2025, doanh thu đạt 34,1 tỷ đồng, bằng 172% kế hoạch năm đặt ra và bằng 161% so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận đạt 415,2 triệu đồng, bằng 138% kế hoạch năm đặt ra và bằng 417% so với cùng kỳ năm 2024.

3.4.5 Công tác quản trị

Bên cạnh hoạt động kinh doanh thì công tác quản trị nội bộ luôn được công ty chú trọng. Công ty thường xuyên nghiên cứu, đánh giá cơ hội và thách thức của thị trường để đặt mục tiêu chiến lược phát triển phù hợp, mang hiệu quả tối ưu nhất cho từng mảng hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ logistics:

- Công tác quản trị tài chính: quản trị các khoản phải thu từ khách hàng, tránh để phát sinh các khoản nợ đọng, nợ khó đòi, ... thường xuyên đánh giá và kiểm soát nội bộ các yếu tố và mức độ rủi ro, phân tích các chỉ tiêu tài chính tại các cuộc họp hàng tháng, đảm bảo kịp thời điều chỉnh khi phát hiện các yếu tố bất thường, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro.
- Thường xuyên kiểm tra giám sát hoạt động của các công ty thành viên, liên doanh, liên kết thông qua người đại diện phần vốn góp, đảm bảo sử dụng hiệu quả vốn đầu tư và định hướng kinh doanh.
- Xây dựng hoàn thiện hệ thống quản lý, điều hành kinh doanh dịch vụ Logistics mới đáp ứng yêu cầu kết nối liên thông dữ liệu với hệ thống chung

của ngành Đường sắt, giúp nâng cao công tác quản trị, kiểm soát từng khâu đoạn chất lượng dịch vụ của công ty cung cấp cho khách hàng.

- Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ vận tải, tăng cường công tác hướng dẫn - kiểm tra ngay tại các trạm vận tải, kho xếp dỡ hàng hóa. Phối hợp các đơn vị trong ngành giải quyết các sự cố - tai nạn giao thông đường sắt khi xảy ra.

3.5. Thực hiện chính sách người lao động

Năm 2025, các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động hiện hành. Cụ thể:

- Công ty đã thực hiện ký kết Hợp đồng lao động theo đúng quy định của Luật lao động.
- Việc chăm lo tốt đời sống cho người lao động cũng là một trong các tiêu chí trọng tâm mà công ty hướng đến. Toàn bộ người lao động được tham gia đóng góp đúng, đầy đủ chế độ Bảo hiểm (BHYT, BHTN, BHTN-BNN); an sinh xã hội, môi trường và điều kiện làm việc được chăm lo đầy đủ.
- Định kỳ hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe cho toàn bộ lao động. Đối với các vị trí lao động trực tiếp, thường xuyên làm việc và tiếp xúc trong môi trường độc hại như: bộ phận Bếp, áp tải xăng dầu, LNG, lái xe đầu kéo, lái xe nâng - xe cầu, ... được công ty thực hiện chế độ riêng theo đúng quy định của Pháp luật, được hỗ trợ và bồi dưỡng lao động độc hại;
- Tổ chức các lớp tập huấn về An toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, tập huấn vận chuyển chất hàng nguy hiểm trên đường sắt, ... đánh giá và cấp chứng chỉ theo quy định của Bộ lao động Thương binh và Xã hội; Bộ Công an,..
- Công tác thăm hỏi ốm đau, hiếu, hỷ, chúc mừng sinh nhật CBCNV hàng tháng,... cũng được công ty kết hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên triển khai thực hiện tốt, qua đó khích lệ tinh thần và tạo gắn kết người lao động;
- Năm 2025, thu nhập bình quân của người lao động đạt 14 triệu đồng/người/tháng, tăng 7,7% so với cùng kỳ năm 2024.

4. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những điểm đạt được nổi bật trong năm 2025 vừa qua, hoạt động Kinh doanh vận tải hàng hóa – lĩnh vực then chốt của công ty vẫn còn những hạn chế nhất định:

- Thiếu phương tiện toa xe để tổ chức lập tàu chuyên tuyến Bắc Nam, công ty phải mua thêm 57 đoàn tàu từ Công ty Vận tải Đường sắt.
- Không có cơ sở sửa chữa, chỉnh bị toa xe riêng, bị động trong công tác quản lý - kiểm tra giám sát chất lượng, an toàn. Công tác sửa chữa phụ thuộc nhiều vào các đơn vị sửa chữa bên ngoài: kế hoạch bắt xe, đưa lầy xe sửa chữa, chi phí và thời gian dừng sửa chữa kéo dài,..

- Tuyển hàng liên vận quốc tế phải sử dụng xe toa xe, vỏ container của Đường sắt Trung Quốc, không chủ động trong tổ chức, chi phí khai thác cao;
- Cơ sở hạ tầng đáp ứng cho hoạt động vận tải quốc tế còn thiếu, yếu cả về chất lượng và quy mô. Nhiều thời điểm vượt quá năng lực, ách tắc. Việc kết nối từ bãi hàng tập kết hàng hóa LVQT với các tuyến giao thông chưa thuận lợi;
- Hoạt động vận tải Liên vận quốc tế vẫn chưa thực sự được ổn định, biến động theo mùa vụ - thường dồn cục bộ vào các tháng cuối năm gây tắc nghẽn, mất cân đối luồng hàng đi/đến; tỷ lệ rỗng/nặng còn cao;
- Chất lượng, số lượng đội ngũ nhân sự chưa theo kịp với quy mô phát triển của công ty;
- Vốn điều lệ còn thấp so với quy mô hoạt động của công ty, nên để đáp ứng yêu cầu về vốn cho SXKD, đầu tư phát triển, buộc công ty phải sử dụng nhiều nguồn vốn vay bên ngoài, gây áp lực về chi phí tài chính, khó khăn trong việc cân đối dòng tiền trong quá trình hoạt động;

5. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025

Trong năm 2025, Công ty đã triển khai thực hiện các nội dung được ĐHĐCĐ giao nhiệm vụ và thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2025, kết quả:

- Nội dung 1: Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo chỉ tiêu năm 2025:
 - Doanh thu đạt 971,4 tỷ đồng bằng 114% so với kế hoạch và bằng 123% so với cùng kỳ 2024;
 - Lợi nhuận trước thuế đạt 11,3 tỷ đồng bằng 116% so kế hoạch và bằng 125% so với cùng kỳ 2024;
- Nội dung 2: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025: Hội đồng quản trị của Công ty đã thông qua việc tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA) là đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025.
- Nội dung 3: Nghị quyết số 01/2025/RAT/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 04 năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 với số tiền 153.172.521 đồng (bằng 5% LNST của Công ty mẹ) và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 với số tiền 5% LNTT năm 2025 của Công ty mẹ. Theo đó, số tiền thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 đã được Công ty bù trừ với số đã tạm thanh toán trong năm 2022 là 111.281.923 đồng, số tiền còn lại phải thanh toán là 41.890.608 đồng. Trong năm 2025, Công ty đã thanh toán hết số tiền thù lao còn lại nêu trên.

Trong năm 2025, Công ty đã ghi nhận phải trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 số tiền là 226.034.688 đồng. Trong năm 2025, công ty chưa thanh toán thù lao cho HĐQT và BKS số tiền còn lại;

- Nội dung 4: Bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Điều lệ công ty

- Công ty đã thực hiện việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh:
 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (mã ngành 4649);
 - Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (mã ngành 4772);
 - Thu gom rác thải không độc hại (mã ngành 3811);
 - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu ((4669);
 - Công ty đã thực hiện việc đăng ký sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh:
 - Chi tiết Vận tải hàng hóa đường sắt (mã ngành 9412);
 - Chi tiết mã ngành Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (mã ngành 4933);
- Nội dung 5: Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm tài chính 2024:
- Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 6% bằng tiền mặt, tổng số tiền chi trả 3.553.104.600 đồng;

Kết luận: Trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, nhờ sự định hướng linh hoạt của HĐQT, sự điều hành sát sao của Ban lãnh đạo, cùng sự nỗ lực phấn đấu, đồng lòng của cán bộ CNV, Công ty đã dần vượt qua khó khăn và đạt được những kết quả khả quan hơn năm trước, đặc biệt trong hoạt động vận chuyển hàng Liên vận quốc tế. Kết quả hoạt động SXKD của công ty có nhiều điểm sáng, một số mảng có sản lượng và doanh thu tăng trưởng tốt, mở ra hướng đi mới trong các năm sau (phát triển dịch vụ đại lý đường Biển; vận chuyển ngành hàng Khí hóa lỏng, hàng bảo ôn lạnh, khôi phục hoạt động Du lịch,..).

Qua rà soát, đánh giá các mặt hoạt động, các nguyên nhân khách quan – chủ quan, HĐQT cùng Ban điều hành đã xác định được hướng đi trong thời gian tới: tiếp tục lấy hoạt động kinh doanh Logistics là nền tảng cốt lõi, nhưng có sự điều chỉnh cho phù hợp với giai đoạn phát triển hiện nay của thị trường: đẩy mạnh hoạt động LVQT (mở thêm hướng tuyến vận chuyển mới qua cặp cửa khẩu Lào Cai – Hà Khẩu, khai thác nguồn hàng xuất để giảm tỷ lệ rỗng), mở rộng thêm dịch vụ đa phương thức đường Biển, vận tải xuyên biên giới,.. giúp đa dạng hóa loại hình vận chuyển, dự phòng cho các sự cố (nếu có) cho đường sắt; từ đó giúp nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải nội địa – đặc biệt tuyến Bắc Nam. Song song đó duy trì ổn định các tuyến khai thác hiện có, các ngành nghề bổ trợ khác (du lịch, khách sạn, nhà hàng). Đặc biệt, triển khai sâu rộng ứng dụng KHCN, trí tuệ nhân tạo vào trong công tác quản trị, điều hành và giám sát mọi mặt hoạt động;

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

1. Một số nhiệm vụ trọng tâm

Đề phù hợp với tình hình chung của ngành, xu hướng phát triển thị trường trong năm 2026, cơ cấu ngành nghề kinh doanh vẫn duy trì tỷ trọng với 3 ngành chính:

Dịch vụ logistics gắn với hạ tầng đường sắt, Du lịch Khách sạn – nhà hàng và Thương mại xuất nhập khẩu hàng hóa, từ đó công ty đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể:

1.1 Hoạt động logistics

- Vận chuyển nội địa: Giữ ổn định các luồng hàng truyền thống, tập trung khai thác mở rộng các loại hàng đòi hỏi yêu cầu cao: hàng container lạnh, hàng khí hóa lỏng LNG. Khai thác tối đa vòng quay các đoàn tàu chuyên tuyến trên cơ sở số toa xe quản lý khai thác;
- Vận chuyển liên vận quốc tế: tiếp tục khai thác thị trường trọng điểm Trung Quốc; kết hợp khai thác các nguồn hàng quá cảnh sang nước thứ 3;
- Các dịch vụ hỗ trợ vận tải, giá trị gia tăng: xây dựng các giải pháp trọn gói cung cấp cho khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ, hiệu quả.
- Phân đầu các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu năm 2026 tăng trưởng 2 con số so với thực hiện năm 2025;

1.2 Kinh doanh Du lịch và Khách sạn, Nhà hàng

- Kinh doanh Du lịch: Duy trì chất lượng dịch vụ tại hai thị trường chính là Trung Quốc và Nhật Bản, xây dựng thêm các tour mới kết hợp sử dụng hành trình tuyến đường sắt Việt Nam, mở rộng các dịch vụ hỗ trợ khách du lịch, công vụ;
- Kinh doanh Nhà hàng, Khách sạn: đã định hình được phân khúc dịch vụ, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ, hình ảnh đến khách hàng; mở rộng ứng dụng Robot.
- Dự kiến kế hoạch về doanh thu tăng 8-10% so với thực hiện năm 2025;

1.3 Công tác tài chính

- Tiếp tục tìm kiếm nguồn vốn, thực hiện các dự án đầu tư đóng mới 20-30 toa xe Mc, XT đảm bảo đủ toa xe vận dụng tuyến Bắc Nam.
- Hoàn thiện các dự án đầu tư cải tạo giai đoạn 2 kho bãi hàng tại ga Kép, Vinh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ Logistics của công ty.
- Xây dựng các biện pháp nhằm tăng khả năng thanh toán ngắn hạn, cân đối dòng tiền trong hoạt động kinh doanh;

1.4 Nhân sự và Chuyển đổi số

- Nâng cao chất lượng lao động hiện có, tuyển dụng thêm lao động mới phù hợp với yêu cầu phát triển của công ty trong giai đoạn hiện nay;
- Tăng cường ứng dụng KHCN, trí tuệ nhân tạo vào công tác điều hành, giám sát hoạt động tác nghiệp hàng ngày; công tác quản trị, giảm thiểu sự tác động chủ quan của con người;

- Xây dựng văn phòng số, chuyển đổi số trong toàn công ty và các đơn vị thành viên;

1.5 Công tác an toàn:

- Ứng dụng CNTT vào công tác giám sát, kiểm tra hàng ngày tại các Trạm vận tải hàng hóa, ngăn ngừa các hiện tượng gian lận thương mại, xếp hàng quá tải, lệch tải,..
- Tăng cường công tác sửa chữa, chỉnh bị toa xe vận chuyển đường sắt đảm bảo đầy đủ an toàn, các giấy phép kèm theo;
- Tổ chức học tập, tuyên truyền đến người lao động trong toàn công ty để nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công việc, giảm thiểu rủi ro,..

2. Các chỉ tiêu trọng yếu

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

STT	Chỉ tiêu	KH Năm 2026	TH năm 2025	% So TH 2025	Ghi chú
1	Doanh thu	1.068,5	971,4	110%	
2	Lợi nhuận trước thuế	12,4	11,3	110%	

3. Một số biện pháp tổ chức thực hiện

3.1 Kinh doanh VTHH và dịch vụ hỗ trợ

- Khai thác tối đa, hiệu quả các toa xe hiện có; duy trì ổn định các hành trình tàu chuyên tuyến nội địa và liên vận quốc tế; tăng thời gian quay vòng toa xe và giảm hệ số rỗng (tuyến Bắc Nam dưới 3%, tuyến phía Bắc dưới 30%);
- Xây dựng các phương án, kịch bản dự phòng giải quyết sự cố, TNGTĐS giúp công ty chủ động ứng phó khi có sự cố, giảm thiểu thiệt hại, đảm bảo các cam kết với khách hàng: thời gian giao hàng, chất lượng dịch vụ,..
- Xây dựng giá cước vận chuyển linh hoạt, đa dạng theo diễn biến thị trường, nhằm tăng khả năng cạnh tranh so với các phương thức vận tải khác;

3.1.1 Vận tải nội địa

- Tổ chức khai thác cố định hàng tuần: 3 đôi tàu chuyên tuyến Đông Tây, 12 đôi tàu tuyến Bắc Nam và 2-3 đôi tàu chặng ngắn;
- Đánh giá, sàng lọc để lựa chọn các loại hàng phù hợp với năng lực vận tải trên tuyến Bắc Nam, năng lực toa xe hiện có của công ty, đảm bảo nâng cao hiệu quả khai thác các hành trình tàu chuyên tuyến;
- Xây dựng phương án kinh doanh các đoàn tàu chuyên theo hướng giao cố định số lượng toa xe trên mỗi đoàn tàu cho từng đơn vị kinh doanh chịu trách nhiệm khai thác, giúp chủ động trong bán hàng và lập tàu;

- Tổ chức khai thác cố định hành trình tàu Diêu Trì – Đông Anh, Trảng Bom – Đà Nẵng, rút ngắn thời gian vận chuyển và quay vòng toa xe;
- Xây dựng các giải pháp, điều kiện hạ tầng đáp ứng yêu cầu mở rộng hoạt động vận chuyển ngành hàng Khí hóa lỏng đến khu vực miền Trung;

3.1.2 Vận tải liên vận quốc tế

Tập trung tối đa nguồn lực để thúc đẩy khai thác nguồn hàng LVQT từ ga Kép, ga Sóng Thần và các tỉnh miền Trung:

- Duy trì ổn định 15 đôi tàu/tuần qua cặp cửa khẩu Đồng Đăng - Bằng Tường; tìm kiếm các nguồn hàng mới để tổ chức qua cặp cửa khẩu Lào Cai - Hà Khẩu;
- Làm việc với các đối tác Trung Quốc để duy trì và cải thiện hành trình các đoàn tàu chuyên tuyến giữa Nam Ninh Nam - Yên Viên đảm bảo hành trình đoàn tàu không quá 20h, tàu Kép - Nam Ninh không quá 16h,... Tăng cường khai thác nguồn hàng xuất từ Việt Nam bằng đường sắt để dần cân bằng hàng nặng xuất nhập hai chiều;
- Khai thác thêm các nguồn hàng XNK từ các tỉnh sâu trong nội địa Trung Quốc/Việt Nam để vận chuyển trên các hành trình tàu chuyên Bắc Nam;
- Làm việc với đối tác Nga, Trung Quốc để xây dựng hành trình đoàn tàu đi thẳng từ Việt Nam qua Trung Quốc đến Nga cố định hàng tháng;
- Tiếp tục tổ chức vận chuyển hàng container đa phương thức lấy Đường sắt làm chủ đạo để kết hợp với đường Biển, đường Bộ với thời gian và chi phí phù hợp;
- Mở rộng hoạt động vận tải xuyên biên giới giữa Việt Nam – Trung Quốc và các nước khối Asean, đáp ứng yêu cầu vận chuyển các mặt hàng Trái cây tươi, công nghiệp và tiêu dùng;
- Thúc đẩy việc mở lại kiểm tra giám sát ATTP tại cửa khẩu Bằng Tường, Lào Cai giúp lưu thông các nguồn hàng Trái cây tươi từ Việt Nam xuất khẩu chính ngạch bằng Đường sắt qua thị trường Trung Quốc.

3.2 Hoạt động thương mại - XNK

- Tiếp tục duy trì đồng bộ ba mảng kinh doanh hiện tại: cung cấp dịch vụ đại lý khai báo hải quan, tư vấn thuế xuất nhập khẩu; khai thác hàng dự án nội địa, hàng dự án liên vận quốc tế.
- Xây dựng giải pháp phát triển lĩnh vực thương mại dựa trên các lợi thế về cung ứng chuỗi vận tải nội địa/quốc tế;
- Triển khai cung cấp các dịch vụ cho khách hàng đến các KCN, KCX và Cảng biển, bên cạnh việc duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ cho hoạt động vận chuyển hàng Liên vận quốc tế; vận chuyển hàng lẻ đường sắt;
- Thường xuyên cập nhật các quy định, cơ chế chính sách liên quan đến lĩnh vực môn nghiệp vụ ngoại thương, hải quan và thuế;

3.3 Hoạt động Du lịch, Khách sạn - Nhà hàng

3.3.1 Du lịch lữ hành

- Tập trung duy trì chất lượng các sản phẩm hiện có, phát triển đồng đều các sản phẩm dịch vụ Du lịch: Inbound, outbound, nội địa và các dịch vụ hỗ trợ khách du lịch (vé, booking phòng, visa, hộ chiếu,..). Đa dạng hóa các sản phẩm nhỏ, lẻ cung cấp tới các doanh nghiệp; tập trung khai thác nguồn khách công vụ, khách hội nghị, hội thảo,.. kết hợp cung cấp tour du lịch ngắn ngày.
- Đi sâu khai thác thị trường khách đi và đến Trung Quốc, Nhật đang là thế mạnh của công ty trong thời gian vừa qua;
- Xây dựng các tour du lịch nội địa gắn với hình ảnh, hành trình các tuyến đường sắt, kết hợp du lịch và trải nghiệm bằng toa tàu di sản,..

3.3.2 Nhà hàng, khách sạn

- Đẩy mạnh phương thức bán hàng bằng cách kết nối với các trang web trực tuyến về booking, các trang thương mại điện tử uy tín trên thị trường; qua đó tăng được lượng khách hàng biết đến và sử dụng dịch vụ của Khách sạn - Nhà hàng;
- Kết hợp với các công ty lữ hành, xây dựng Khách sạn – nhà hàng Cây xoài là điểm đến tiêu chuẩn trong các chương trình tour khu vực quanh Hà Nội;
- Xây dựng các thực đơn đa dạng, đi sâu một số món chất lượng cao: bò wagyu; hải sản cao cấp,...
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo Vệ sinh an toàn thực phẩm; tổ chức huấn luyện – diễn tập tại chỗ công tác PCCN, không để xảy ra sự cố gây mất an toàn trong cơ sở kinh doanh.

3.4 Công tác đầu tư, liên doanh liên kết

- Làm việc với các công ty cho thuê tài chính, tổ chức tín dụng trong nước để lên phương án huy động nguồn vốn cho đầu tư đóng mới từ 20-30 toa xe Mc, XT phục vụ cho công tác vận chuyển các mặt hàng hiện có, hàng mới.
- Làm việc với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam để phối hợp đầu tư nâng cấp nền bãi, hệ thống PCCC tại các bãi hàng Đông Anh, Trảng Bom, Diêu Trì, Vinh, Đông Hà,.. đáp ứng điều kiện vận chuyển hàng LNG, hóa chất trên đường sắt;
- Huy động nguồn vốn để triển khai đầu tư xây dựng kho hàng CFS tại ga Kép, đáp ứng yêu cầu vận chuyển, giám sát hải quan đối với hàng đóng ghép container đường sắt Liên vận quốc tế;
- Thành lập cơ sở sửa chữa toa xe giúp chủ động trong việc sửa chữa, bảo dưỡng toa xe của công ty quản lý và khai thác.

- Tìm kiếm, đánh giá năng lực một số đối tác, khách hàng có tiềm lực tài chính và kinh nghiệm về logistics,.. làm cơ sở xây dựng liên doanh mới, đáp ứng yêu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới;

3.5 Công tác quản trị nội bộ

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị tài chính, giảm thiểu rủi ro trong quản lý công nợ phải thu/phải trả. Đàm phán với khách hàng để rút ngắn thời gian thanh toán công nợ, ưu tiên khách hàng có thanh toán trước; thương thảo với các nhà cung cấp để kéo dài chu kỳ thanh toán,.. cân bằng cơ cấu nguồn vốn, khả năng thanh khoản, hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo an toàn tài chính,...
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, giảm bớt cấp trung gian trong quá trình ra quyết định điều hành và thực hiện nhiệm vụ sản xuất hàng ngày trong công tác vận tải.
- Thường xuyên tổ chức đánh giá lại chất lượng lao động, tăng cường đào tạo, tuyển dụng thêm nguồn nhân lực mới, trẻ kết hợp với đội ngũ lao động có chuyên môn chất lượng cao trong một số vị trí: an toàn, kỹ thuật toa xe, nghiệp vụ vận tải, marketing... Lượng hóa các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn lao động theo các chỉ số KPIs.
- Triển khai xây dựng vận hành văn phòng thông minh, đồng bộ trong toàn bộ chuỗi quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong công ty (chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ, tăng cường khả năng kết nối - truy xuất dữ liệu, kiểm soát an toàn và chất lượng dịch vụ, hiệu quả hoạt động trong các lĩnh vực,..);
- Xây dựng, hoàn thiện quy chế quản lý người đại diện phần vốn góp của Ratraco tại các đơn vị trong giai đoạn mới, đảm bảo an toàn – hiệu quả vốn đầu tư; công ty hoạt động theo đúng định hướng đã đặt ra.

3.6 Công tác đoàn thể, chăm lo đời sống người lao động

- Nâng cao đời sống cho người lao động: khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ,..
- Phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên phát động các phong trào thi đua gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh được thường xuyên, hiệu quả;
- Duy trì môi trường làm việc theo tiêu chuẩn 5S: thân thiện, lành mạnh, chuyên nghiệp tạo nét đẹp văn hóa công sở trong Ratraco.
- Tổ chức truyền thông đến người lao động, cán bộ quản lý các cấp để thúc đẩy tinh thần, ý thức làm việc vượt mọi khó khăn, trở ngại; luôn tìm kiếm giải pháp mới cho mọi vấn đề, không tự hài lòng với các kết quả đạt được hôm nay;
- Phấn đấu tăng thu nhập bình quân người lao động tăng 8% - 10% so với năm 2025.

Trên đây là một số báo cáo đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2026; Công ty xin gửi tới quý Cổ đông và mong nhận được ý kiến đóng góp cho công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT TCT ĐSVN (để b/c);
- Ban KSNB TCT ĐSVN;
- HĐQT, BKS Công ty (để b/c);
- Ban Tổng giám đốc;
- Các cổ đông;
- Lưu: VT, KHĐT.



Số: 88/2026/RAT/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 ÷ 2026
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2026 ÷ 2031

Kính thưa đoàn Chủ tịch

Kính thưa các Quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về hoạt động của HĐQT và kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2021 ÷ 2026, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026 ÷ 2031, nội dung cụ thể như sau:

Phần I. Hoạt động của Hội đồng quản trị giai đoạn 2021 - 2026

1. Về cơ cấu nhân sự của HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025 gồm 05 thành viên do ông Mai Hoàng Long phụ trách, các thành viên HĐQT bao gồm :

- | | |
|-----------------------|--------------------------------|
| • Ông Mai Hoàng Long | - Phụ trách Hội đồng quản trị; |
| • Ông Trần Thế Hùng | - Thành viên HĐQT; |
| • Bà Trần Thị Thu Nga | - Thành viên HĐQT; |
| • Ông Đỗ Khánh Dư | - Thành viên HĐQT; |
| • Bà Phạm Thị Quyên | - Thành viên HĐQT. |

2. Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026

Giai đoạn 2021÷2026, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp tác động đến phát triển kinh tế trong nước như: cạnh tranh địa chính trị, địa kinh tế đi đôi với căng thẳng thương mại giữa một số nền kinh tế lớn. Sau đại dịch Covid-19 nền kinh tế thế giới rơi vào tình trạng suy thoái, tác động nặng nề gây hậu quả nghiêm trọng kéo dài nhiều năm sau. Trong bối cảnh nền kinh tế trong và ngoài nước gặp nhiều khó khăn, Ratraco nói riêng và toàn ngành Đường sắt còn chịu ảnh hưởng nặng nề bởi: nguy cơ mất ATGT ĐS do nguyên nhân khách quan (Sạt lở hầm Bãi Gió, hầm Chí Thạnh vào tháng 4, tháng 5 năm 2024); thiên tai (năm 2024, siêu bão YaGi; năm 2025 cơn bão số 13 tại khu vực các tỉnh miền Trung làm nhiều khu gian bị phong tỏa gây gián đoạn chạy tàu, tăng chi phí khắc phục hậu quả) ...

Tuy nhiên, HĐQT công ty đã nỗ lực lãnh đạo Công ty vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ do cổ đông giao cho. Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã tổ chức 29 kỳ họp, kịp thời ban hành các nghị quyết chỉ đạo mọi mặt hoạt động bám sát diễn biến thị trường và nội lực của công ty, trên cơ sở tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty (Chi tiết phụ lục 01 đính kèm).



Các cuộc họp đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Điều lệ Ratraco và Luật doanh nghiệp nhằm đi đúng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh và giải quyết các trường hợp phát sinh cần phải thông qua Hội đồng quản trị.

Biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được lập đầy đủ, có chữ ký các thành viên Hội đồng quản trị tham gia dự họp, đảm bảo đúng nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật, hồ sơ tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng quản trị dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước khi họp.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần đoàn kết nhất trí cao và đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Ratraco và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

3. Công tác tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty, HĐQT đã ban hành các quyết định tái cơ cấu bộ máy tổ chức, đáp ứng yêu cầu SXKD:

- Trong năm 2025, công ty đã giải thể các Trung tâm Vận tải hàng hóa Bắc - Trung - Nam, thành lập các Trạm Vận tải tại các khu vực có ga hàng hóa lớn dọc theo tuyến đường sắt. Qua đó, truyền tải các mệnh lệnh sản xuất trực tiếp từ công ty đến Trạm vận tải, giảm thiểu khâu trung gian, rút ngắn thời gian và nâng cao hiệu quả của hoạt động vận tải hàng hóa.
- Duy trì và phát triển hoạt động các công ty con, công ty liên kết theo đúng định hướng, mục tiêu của Ratraco. Qua đó góp phần hình thành mạng lưới các công ty khai thác chuyên biệt từng phân khúc thị trường, tăng nhận diện và hiệu quả chung toàn hệ thống Ratraco. Năm 2023, liên doanh với *New Silk Road Transportation Investment Pte., Ltd* thành lập “Công Ty TNHH New Silk Road Supply Chain Việt Nam (NSR Việt Nam)”;
- Bên cạnh đó, HĐQT luôn sát sao trong công tác tổ chức của các đơn vị, giữ vững ổn định về mọi mặt hoạt động của Công ty. Xây dựng môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp từng bước tạo dựng và khẳng định bản sắc văn hóa doanh nghiệp riêng của Ratraco nhằm thu hút được lao động có chất lượng cao.
- Ban hành các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý điều hành công ty theo đúng quy định của Điều lệ.

4. Hoạt động Sản xuất kinh doanh

Trong cả nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT đã ban hành 29 Nghị quyết sau các kỳ họp; các nội dung đã bám sát nhiệm vụ sản xuất mà ĐHCĐ giao hàng năm; giúp định hướng rõ ràng cho Ban lãnh đạo trong công tác điều hành sản xuất. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty về cơ bản có bước phát triển, mở thêm một số lĩnh vực kinh doanh mới:

- Công tác lập Kế hoạch SXKD phù hợp với năng lực của Công ty và bám sát thực tế, xây dựng định hướng phát triển công ty giai đoạn tiếp theo.
- Tập trung phát triển các lĩnh vực kinh doanh mà Công ty có thế mạnh và phù hợp với yêu cầu của thị trường.

- Mở rộng quan hệ hợp tác liên doanh liên kết với các đối tác trong và ngoài nước, thu hút nguồn lực đầu tư và ứng dụng công nghệ vào điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất riêng của Công ty tại hai đầu Nam - Bắc, cùng các toa xe, phương tiện đường bộ phục vụ cho công tác kinh doanh vận tải theo hướng Kho - Kho. Sự thay đổi này đã giúp Công ty chủ động trong hoạt động tổ chức điều hành kinh doanh, gia tăng chất lượng dịch vụ Logistics.
- Về quy mô hoạt động: toàn bộ các lĩnh vực kinh doanh của công ty đều được giữ vững, ổn định và có tăng trưởng qua các năm. Lĩnh vực cốt lõi là VTHH chiếm tỷ trọng trên 90% Doanh thu. Cơ cấu tỷ trọng khách hàng đã được phân bổ đều, không bị phụ thuộc và chịu tác động ảnh hưởng lớn khi khách hàng có biến động sản lượng vận tải như giai đoạn trước đây.
- Về thị trường, sản phẩm mới :
 - Trong giai đoạn từ năm 2021-2026, công ty tiếp tục phối hợp với đối tác Trung Quốc để thiết lập cố định hành trình tàu hàng LVQT từ Nam Ninh – Trung Quốc đến Yên Viên - Việt Nam: tần suất 14 đôi/ tuần; thời gian chạy và làm thủ tục hải quan, tiếp chuyển biên giới tổng không quá 20h/hành trình; đây là sản phẩm cốt lõi trong việc thúc đẩy tăng sản lượng hàng LVQT. Bên cạnh đó, Ratraco cũng triển khai thí điểm khai thác hành trình tàu Nam Ninh Nam - Kép với tần suất 2 đôi/tuần;
 - Năm 2024-2025, Công ty đã kết hợp với đối tác Nga khai thông lại tuyến vận chuyển hàng xuất khẩu (may mặc, da giày) từ Hồ Chí Minh vận chuyển bằng đường sắt nội địa trực Bắc Nam, qua cửa khẩu Đồng Đăng và quá cảnh qua Trung Quốc để vận chuyển sang Nga. Bên cạnh đó Công ty đã xây dựng được dịch vụ vận chuyển xuyên biên giới trên tuyến Việt - Lào - Thái. Đây là sản phẩm đặc thù kết hợp đường sắt - đường bộ, bước đầu được thị trường ghi nhận và có thêm nhiều lựa chọn mới cho khách hàng truyền thống.
 - Nội địa: Tháng 9/2024 khai trương đoàn tàu LNG đầu tiên vận chuyển bằng đường sắt. Đến năm 2025 duy trì hoạt động ổn định mặt hàng LNG (binh quân 3 đoàn tàu/ tuần) và các mặt hàng vận chuyển bằng container lạnh. Các mặt hàng trái cây, nông sản (hành tây, tỏi, ớt, mít, tinh bột sắn...) cũng được tăng cường và quan tâm đặc biệt để đảm bảo nguồn hàng vận chuyển từ Nam – Bắc và xuất khẩu sang Trung Quốc.

Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ 2021÷2026: Doanh thu tăng 73% từ 562 tỷ lên 971 tỷ đồng; tổng tài sản tăng 42% từ 330 tỷ lên 468 tỷ đồng

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025	
		TH	TH	% so với năm trước	TH	% so với năm trước	TH	% so với năm trước	TH	% so với năm trước
1	Doanh thu	562,2	727,2	129%	562,1	77%	682,6	121%	971,4	142%
2	Lợi nhuận trước thuế	10,3	14,6	141%	-7,3		5,9		11,3	193%
3	Tổng tài sản	330,3	370,4	112%	386,2	104%	442,9	115%	467,5	106%

5. Công tác đầu tư xây dựng

Trong giai đoạn năm 2021 - 2026, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện đầu tư tài sản và kho bãi hàng cụ thể:

- Hoàn thiện đóng mới 160 toa xe Mc (chở container 40"/45"), H đa năng chở hàng rời và container 40"; 15 toa xe xi téc; 10 Iso tank container vận chuyển hàng xăng dầu và 03 toa xe XT áp tải phục vụ vận chuyển hàng LNG.
- Hoàn thiện đầu tư hơn 12.000m² bãi hàng đạt tiêu chuẩn vận chuyển LVQT tại ga Kép, nâng cao năng lực xếp dỡ và chất lượng dịch vụ đường sắt;
- Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn cho toa xe trong vận dụng như: lắp đặt hệ thống chống trật bánh kéo dài, lắp đặt thí điểm guốc hãm composite cho các toa xe P, xe Mc chở LNG, lắp đặt thiết bị chống mở trộm cửa container trên toa xe Mc... từ đó triển khai nhân rộng toàn bộ phương tiện toa xe do công ty quản lý trong năm 2026;

6. Công tác tài chính

Bên cạnh hoạt động kinh doanh thì công tác quản lý tài chính luôn được HĐQT công ty chú trọng; tiến hành rà soát, hiệu chỉnh hoàn thiện các quy chế quản lý với người đại diện phần vốn góp tại các công ty thành viên, liên doanh, liên kết. Định kỳ kiểm tra, kiểm soát hiệu quả đầu tư, sử dụng vốn kinh doanh hợp lý có hiệu quả;

7. Tồn tại hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua HĐQT vẫn còn một số tồn tại như:

- HĐQT đã xây dựng, củng cố bộ máy hoạt động với các phòng chức năng, các Trung tâm vận tải khu vực. Tuy nhiên, chưa tuyển dụng được nhân sự phù hợp đặc biệt là mảng thị trường;

- Hoạt động truyền thông giới thiệu sản phẩm sâu rộng đến khách hàng và công tác xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng chưa chuyên nghiệp và bài bản, công tác Marketing thị còn nhiều hạn chế.
- Năng lực kho bãi còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu xếp, dỡ, trung chuyển hàng hóa, đặc biệt tại các khu vực đầu mối, ga hàng hóa LVQT.
- Nguồn vốn điều lệ công ty còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư phương tiện và bãi hàng trong giai đoạn hiện tại;

Kết luận

Trong nhiệm kỳ vừa, qua hoạt động sản xuất kinh doanh hết sức khó khăn: thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường, tuy nhiên sản lượng, doanh thu toàn Công ty đã giữ vững và có bước tăng trưởng. Thành quả đó chính là công sức của HĐQT trong việc quản lý và định hướng điều hành công ty theo sát diễn biến thị trường, đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, triển khai thực hiện nghiêm túc đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, lãnh đạo công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Đồng thời, HĐQT đã có những quyết định quan trọng phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh, chỉ trả cổ tức ổn định cho cổ đông, chăm lo đảm bảo đời sống cho người lao động. Từng bước xây dựng hình ảnh công ty, tạo uy tín và thương hiệu riêng cho RATRACO; xây dựng nền tảng về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường trong những giai đoạn tiếp theo.

Phần II. Định hướng kế hoạch hoạt động của HĐQT giai đoạn 2026 ÷ 2031

1. Về nhân sự:

Năm 2026, nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT kỳ 2021+2026 đã hết. Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp, điều lệ của công ty, HĐQT cũ đã tổng hợp danh sách các ứng viên đại diện cho các nhóm cổ đông có đủ điều kiện đăng ký tham gia HĐQT nhiệm kỳ mới 2026 ÷ 2031 để trình ĐHĐCĐ thông qua đồng thời từ danh sách các ứng viên để bầu mới các thành viên HĐQT trong đại hội lần này.

2. Mục tiêu chung:

Qua rà soát, đánh giá các mặt hoạt động, các nguyên nhân khách quan – chủ quan, để xác định được đúng hướng đi trong thời gian tới: tiếp tục lấy hoạt động kinh doanh Logistics là nền tảng cốt lõi, nhưng có sự điều chỉnh cho phù hợp với giai đoạn phát triển hiện nay của thị trường: đẩy mạnh hoạt động LVQT; song song đó duy trì ổn định các tuyến khai thác hiện có và các ngành nghề bổ trợ.

3. Chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2026 ÷ 2031

- Tiếp tục đầu tư sâu, rộng vào hoạt động Logistics trong đó nòng cốt là hoạt động vận tải Đường sắt;
- Xây dựng hệ thống Kho hàng, Bãi hàng và các phương tiện toa xe đáp ứng yêu cầu mở rộng hoạt động vận tải đường sắt;
- Xây dựng hệ thống cơ sở sửa chữa toa xe, các trạm khám chữa dọc tuyến nhằm chủ động trong hoạt động điều hành, kiểm soát chặt an toàn vận tải;

- Tăng cường ứng dụng KHCN, trí tuệ nhân tạo vào công tác điều hành, giám sát hoạt động tác nghiệp hàng ngày; công tác quản trị, giảm thiểu sự tác động chủ quan của con người;
- Xây dựng văn phòng số, chuyển đổi số trong toàn công ty và các đơn vị thành viên;
- Xây dựng phương án tăng vốn điều lệ công ty, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới;
- Doanh thu tăng trưởng trong nhiệm kỳ dự kiến đạt từ 12 ÷ 15%;

Kính thưa quý vị cổ đông, trên đây là báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 ÷ 2026 và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2026 ÷ 2031.

Thay mặt HĐQT, tôi xin bày tỏ lời cảm ơn về sự tin cậy và ủng hộ của Quý Cổ đông cũng như toàn thể CBCNV công ty đã đóng góp tích cực vào hoạt động của Công ty trong thời gian qua.

Tại Đại hội này, kính đề nghị quý cổ đông bằng trách nhiệm và quyền hạn của mình hãy đóng góp những ý kiến xây dựng để năm 2026 và những năm tiếp theo Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt sẽ tiếp tục phát triển và đạt được những thành công hơn nữa.

Kính chúc Quý vị Cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS (b/c);
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Mai Hoàng Long

Phụ lục 01: Tổng kết các Nghị quyết của HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026

STT	Năm thực hiện	Số Nghị quyết	Ngày nghị quyết	Nội dung quyết nghị
1	2021	35a/NQ-RAT-HĐQT	03/11/2021	1. Thông qua kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021 2. Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
2		46/NQ-RAT-HĐQT	04/02/2021	1. Thông qua nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 2. Thống nhất nội dung dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty năm 2021 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua 3. Thống nhất bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng với bà Phạm Thị Quyên
3		01/05/NQ-RAT-HĐQT	05/04/2021	1. Thông qua việc bầu người phụ trách HĐQT 2. Bổ nhiệm vị trí người phụ trách quản trị công ty 3. Ban hành và triển khai điều lệ công ty 4. Ban hành và triển khai quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT 5. Kế hoạch SXKD năm 2021
4		02/05/NQ-RAT-HĐQT	28/5/2021	1. Thông qua phương án cải tạo, nâng cấp khách sạn Cây Xoài 2. Thông qua công tác sắp xếp cơ cấu tổ chức và nhân sự của công ty 3. Thông qua kết quả SXKD quý I/2021
5		03/05/NQ-RAT-HĐQT	08/06/2021	1. Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2021 2. Thông qua kế hoạch thuê, mua, đóng mới toa xe H 3. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021
6		04/05/NQ-RAT-HĐQT	29/10/2021	1. Thông qua kết quả SXKD 03 quý đầu năm 2021 và kế hoạch quý 4 năm 2021 2. Thông qua phương hướng SXKD quý IV năm 2021 của công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển đường sắt Hà Nội Ratraco
7		05/05/NQ-RAT-HĐQT	30/11/2021	1. Thông qua quy chế trả lương, thưởng của công ty 2. Thông qua kế hoạch đầu tư 50 toa xe H bằng hình thức thuê tài chính 3. Thông qua kế hoạch đầu tư 01 xe nâng hạ container rỗng



				<p>4. Thông qua việc cơ cấu lại mô hình tổ chức công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển đường sắt Hà Nội Ratraco</p> <p>5. Thông qua việc thành lập phòng Phát triển thị trường và tuyển dụng nhân sự cấp cao</p>
8	2022	06/05/NQ-HĐQT	1/4/2022	<p>1. Thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 2021 đã kiểm toán và kế hoạch kinh doanh 2022</p> <p>2. Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022</p> <p>3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý quý I 2022</p> <p>4. Thông qua việc triển khai một số dự án đầu tư</p> <p>5. Thông qua việc thanh lý toa xe hết niên hạn sử dụng</p>
9		07/05NQ-HĐQT	12/4/2022	Thông qua việc đầu tư triển khai toa xe
10		08/05NQ-HĐQT	05/07/2022	<p>1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022 và 6 tháng cuối năm 2022</p> <p>2. Thông qua việc thay đổi người đại diện phần vốn tại công ty TNHH NR Greenline Logistic</p> <p>3. Thông qua việc thay đổi người đại diện phần vốn tại công ty TNHH Du lịch Đường sắt Ratraco</p>
11		09/05NQ-HĐQT	15/08/2022	<p>1. Thông qua việc thành lập Phòng nhân sự - pháp chế</p> <p>2. Thông qua việc người thay đổi đại diện tại công ty TNHH Giao nhận vận chuyển Hà Nội Ratraco</p> <p>3. Thông qua việc đầu tư bãi hàng Ga Kép</p>
12		10/05NQ-HĐQT	14/11/2022	<p>1. Thông qua việc cơ cấu lại mô hình tổ chức của một số đơn vị trong công ty từ 1.1.2023 gồm trung tâm vận tải quốc tế, trung tâm vận tải nội địa, trung tâm điều hành vận tải,</p> <p>2. Cho thuê 18 xe đầu kéo và 26 rơ moóc từ 1.1.2023</p> <p>3. Thông qua việc tiếp tục đầu tư các bãi hàng</p> <p>4. Thông qua việc thanh lý hợp đồng thuê và mua lại tài sản sau thuê số 21/HD.TM/TS/RAT-TRV với công CP Vận tải đường sắt Việt Nam và thực hiện hộ đồng thuê tài chính Quốc tế Việt Nam để tiếp tục thực hiện dự án đầu tư 50 xe H</p>
13	2023	11/05/NQ-HĐQT	1/3/2023	<p>1. Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023</p> <p>2. Thông qua việc thành lập trạm Vận tải hàng hóa Kép</p> <p>3. Thông qua việc thanh lý toa xe hết hạn sử dụng</p>

				<p>4.Thông qua một số dự án đầu tư</p> <p>5.Thông qua việc góp vốn liên doanh liên kết</p>
14		12/05/NQ-HĐQT	21/04/2023	<p>1.Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023</p> <p>2.Về việc thu hồi lợi nhuận sau thuế của các Công ty con</p> <p>3.Thông qua việc góp vốn liên doanh với đối tác Trung Quốc</p>
15		13/05/NQ-HĐQT	26/05/2023	<p>1.Thông qua chủ trương hợp tác với Công ty Cổ phần Tập đoàn Jin Xin vô tích về việc hợp tác đóng mới 30 toa xe M</p> <p>2.Thông qua việc triển khai Nghị quyết ĐHDCD thường niên năm 2023</p> <p>3.Thông qua quy chế trả lương 2023</p>
16		14/05/NQ-HĐQT	20/06/2023	<p>1.Chi đạo người đại diện phần vốn của Ratraco tại công ty TNHH NR Greenlines</p> <p>2.Chi đạo người đại diện phần vốn của Ratraco tại công ty TNHH Ratraco Solutions</p> <p>3.Chi đạo người đại diện phần vốn của Ratraco tại công ty TNHH Ratraco Logistics</p> <p>4.Chi đạo người đại diện phần vốn của Ratraco tại công ty TNHH Ratraco Travel</p> <p>5.Chi đạo người đại diện phần vốn của Ratraco tại công ty TNHH MTV Ratraco Trading</p>
17		15/05/NQ-HĐQT	26/09/2023	<p>1.Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2023 và 3 tháng cuối năm 2023</p> <p>2.Thông qua dự án PCCC bãi hàng ga Trảng Bom</p>
18		16/05/NQ-HĐQT	3/12/2023	<p>1.Thông qua dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024</p> <p>2.Thông qua chuyển nhượng bán TSCD gồm 18 xe đầu kéo và 26 rơ moóc</p> <p>3.Sáp nhập Tổ xăng dầu về trực thuộc Trung tâm VTHH Miền Bắc</p>
19	2024	17/05/NQ-RAT-HĐQT	20/03/2024	<p>1.Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên 2024</p> <p>2.Thông qua triển khai một số dự án đầu tư</p> <p>3. Thay đổi người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con</p>
20		18/05/NQ-RAT-HĐQT	20/06/2024	<p>1.Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch 06 tháng cuối năm 2024</p>

				2. Thông qua công tác nhân sự với ông Trần Thế Hùng và ông Trần Nguyên Khai
21		19/05/NQ-RAT-HĐQT	15/10/2024	1. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch 3 tháng cuối năm 2024
22		20/05/NQ-RAT-HĐQT	30/12/2024	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh dự kiến 2024 & 2025 2. Đầu tư 02 xe nâng và 20 toa xe H 3. Công tác tổ chức: Sắp xếp lại các tổ khám chữa toa xe
23	2025	21/05/NQ-RAT-HĐQT	18/02/2025	1. Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 2. Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 3. Thông qua việc chuyên trạm vận tải Vinh từ trung tâm vận tải miền Bắc về trực thuộc Công ty CP Vận tải và thương mại Đường Sắt
24		22/05/NQ-RAT-HĐQT	24/03/2025	1. Thông qua công tác nhân sự với bà Trần Thị Thu Nga và ông Đỗ Khánh Dư 2. Thông qua một số dự án đầu tư
25		23/05/RAT-HĐQT	24/04/2025	1. Thông qua công tác tổ chức bộ máy công ty 2. Thông qua việc bảo lãnh thực hiện nghĩa vụ trả nợ thuê tfai chính của công ty TNHH Giải pháp vận tải Ratraco
26		24/05/NQ-RAT-HĐQT	30/05/2025	1. Thông qua việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 2. Thông qua công tác nhân sự với ông Nguyễn Xuân Hùng 3. Thông qua việc phân chia lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của một số công ty con
27		30/07NQ-RAT-HĐQT	30/07/2025	1. Thông qua quy chế trả lương 2025 2. Thông qua việc đầu tư bãi hàng ga Kép (Bắc Ninh) giai đoạn 3 3. Thông qua việc thành lập Tổ ứng dụng Khoa học công nghệ
28		26/05/NQ-RAT-HĐQT	22/11/2025	1. Thông qua báo cáo tình hình SXKD 09 tháng đầu năm 2025 và dự kiến thực hiện kế hoạch 2025 2. Thống nhất thay đổi người thay đổi đại diện phần vốn tại công ty TNHH Giải pháp vận tải Ratraco
29		27/NQ-RAT-HĐQT	29//12/2025	1. Công tác tổ chức: Sáp nhập các trạm vận tải hàng hóa Đông Anh và Yên Viên 2. Thông qua việc thay đổi người đại diện phần vốn của công ty CP vận tải và TM Đường Sắt tại công ty TNHH Giao nhận vận chuyển đường sắt Hà Nội

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt (Ratraco);

Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA);

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt nhiệm kỳ 2021-2026 được Đại hội đồng cổ đông bầu ra ngày 23 tháng 4 năm 2021 gồm 3 thành viên:

1. Bà Trần Thị Xuân - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Trường Giang - Ủy viên
3. Ông Diệp Anh Tuấn - Ủy viên

Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty. Trong năm 2025, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện giám sát các hoạt động của Ratraco như sau:

- Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kiểm tra giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025, việc tuân thủ điều lệ Công ty, tuân thủ các quy chế, quy trình hoạt động của Công ty.

- Giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các



dự án; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên.

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Nhìn chung, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ; Đối với cổ đông, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2025

1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

1.1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc trong năm 2025.

- HĐQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Đồng thời thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy định, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban. Thành phần tham dự đầy đủ, nội dung cuộc họp tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh và kịp thời đưa ra các biện pháp giải quyết.

1.2. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

HĐQT cùng Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025 đề ra, cụ thể:

- Về chỉ tiêu kế hoạch trong năm đề ra: Doanh thu đạt 971,4 tỷ đồng, bằng 114,2% so với kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 11,3 tỷ đồng, bằng 115,5% so với kế hoạch.

- Nghị quyết số 01/2025/RAT/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 04 năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 với số tiền 153.172.521 đồng (bằng 5% LNST của Công ty mẹ). Số tiền này đã được Công ty bù trừ với số đã tạm thanh toán trong năm 2022 là 111.281.923 đồng, số tiền còn lại phải thanh toán là 41.890.608 đồng. Trong năm 2025, Công ty đã thanh toán hết số tiền thù lao còn lại nêu trên cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Năm 2025, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, tổ chức kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2025.

2.1. Một số chỉ tiêu trọng yếu.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	TH 2025	%TH/KH	So với 2024
1	Doanh thu	Tỷ đồng	850,6	971,4	114,2%	123,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,78	11,3	115,5%	124,2%

2.2. Các chỉ tiêu tài chính năm 2025.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	49,2	50,2
	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	50,8	49,8
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	82,4	82,7
	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	17,6	17,3
	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	Lần	4,68	4,78
	Nguồn vốn ngắn hạn/ Tổng nguồn vốn	%	62,9	61,5
	Nguồn vốn dài hạn/ Tổng nguồn vốn	%	37,1	38,5
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/ Nợ phải trả)	Lần	1,21	1,21
	Khả năng thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,78	0,82
	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - HTK)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,76	0,79
4	Chỉ số Chu kỳ chuyển đổi tiền mặt (CCC)		22,9	27,5
	Số ngày tồn kho (DIO) (Hàng tồn kho bình quân/ Giá vốn bán hàng)x365	ngày	2,9	2,8
	Số ngày phải thu (DSO) (Phải thu khách hàng bình quân/ Doanh thu)x 365	ngày	59,2	55,2
	Số ngày phải trả (DPO) (Phải trả NCC bình quân/Giá vốn bán hàng)x365	ngày	39,2	30,5

5	Hiệu quả			
	Tỷ suất sinh lời trên Tài sản (ROA)	%	1,3	1,7
	Tỷ suất sinh lời trên Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	7,4	9,9
	Tỷ suất lợi nhuận ròng (LNST/ DT)	%	0,7	0,8

- Về cơ cấu tài sản: Qua bảng trên cho thấy cơ cấu tài sản năm 2025 có sự thay đổi nhẹ so với năm 2024, đầu năm tỷ lệ tài sản ngắn hạn chiếm 49,2%, cuối năm tỷ lệ tài sản ngắn hạn chiếm 50,2%, tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng (+1%). Tỷ lệ tài sản dài hạn cuối năm chiếm 49,8%, so với đầu năm tỷ trọng tài sản dài hạn giảm (-1%).

Về cơ cấu nguồn vốn, qua biểu trên ta thấy, Công ty chưa cải thiện được việc mất cân đối nguồn vốn, tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2025 vẫn ở mức cao 4,78 lần, bằng 102% so với năm 2024. Trong năm 2025, cơ cấu nguồn vốn đã có dịch chuyển tích cực, tỷ trọng nguồn vốn dài hạn tăng (+1,4%) từ 37,1% lên 38,5% là tín hiệu tốt trong việc đảm bảo nguồn vốn bền vững cho các dự án đầu tư TSCĐ. Tuy nhiên, điều này vẫn cần được cải thiện trong những năm tiếp theo để giảm mất cân đối tài chính, ảnh hưởng đến công tác thanh toán của công ty. Đồng thời, với việc không gia tăng vốn chủ sở hữu, Công ty cần xây dựng các giải pháp gia tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh để giảm gánh nặng tài chính khi hệ số vay nợ tăng cao.

- Về khả năng thanh toán: Các hệ số thanh toán ngắn hạn (0,82) và thanh toán nhanh (0,79) dù có sự cải thiện so với năm 2024 nhưng vẫn ở mức dưới 1,0. Điều này cho thấy Công ty vẫn gặp áp lực thanh khoản trong ngắn hạn. Công ty cần lưu ý quản trị dòng tiền từ các khoản phải thu khách hàng (năm 2025 là 142,4 tỷ đồng, chiếm tới 61% tài sản ngắn hạn) để đảm bảo khả năng trả nợ vay ngắn hạn đến hạn.

- Chu kỳ chuyển đổi tiền mặt (CCC) của năm 2025 (27,5 ngày) tăng so với năm 2024 (22,9 ngày). Mặc dù Công ty đã làm rất tốt việc thu hồi nợ (DSO giảm 04 ngày), nhưng việc không duy trì được thời gian chiếm dụng vốn từ nhà cung cấp (DPO giảm mạnh 8,7 ngày) đã làm chu kỳ chuyển đổi tiền mặt tổng thể bị kéo dài thêm 4,6 ngày. Điều này giải thích tại sao dù lợi nhuận tăng trưởng tốt nhưng áp lực vay nợ ngắn hạn của Công ty trong năm 2025 vẫn ở mức cao để bù đắp cho sự thiếu hụt dòng tiền lưu động.

- Về chỉ tiêu hiệu quả: Đây là điểm sáng nhất trong bức tranh tài chính năm 2025. Chỉ số ROE tăng mạnh từ 7,4% lên 9,9% và ROA tăng từ 1,3% lên 1,7%. Trong năm, Công ty đã chú trọng nâng cao công tác quản lý điều hành, tiết giảm các chi phí, sử dụng có hiệu quả tài sản đầu tư, việc sử dụng đòn bẩy tài chính cao trong bối cảnh doanh thu tăng trưởng tốt đã giúp khuếch đại tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu, mang lại giá trị cao hơn cho cổ đông.

2.3. Báo cáo tài chính năm 2025.

Ban Kiểm Soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA) kiểm toán và ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2025 là phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được Công ty thực hiện theo đúng quy định của Công ty đại chúng.

Một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm 2025:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2025	01/01/2025
TỔNG TÀI SẢN	467.539	442.851
A. Tài sản ngắn hạn	234.488	217.869
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	37.022	27.413
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	11.755	10.370
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	161.150	161.157
4. Hàng tồn kho	7.653	5.801
5. Tài sản ngắn hạn khác	16.908	13.128
B. Tài sản dài hạn	233.051	224.982
1. Các khoản phải thu dài hạn	10.477	8.795
2. Tài sản cố định	175.659	179.246
3. Tài sản dở dang dài hạn	13.837	1.291
4. Đầu tư tài chính dài hạn	11.148	10.809
5. Tài sản dài hạn khác	21.930	24.841
TỔNG NGUỒN VỐN	467.539	442.851
C. Nợ phải trả	386.658	364.857
1. Nợ ngắn hạn	287.698	278.646
2. Nợ dài hạn	98.960	86.211
D. Vốn chủ sở hữu	80.881	77.994

- Về tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước: Công ty thực hiện đầy đủ, tổng số nộp ngân sách Nhà nước của Công ty trong năm 2025 là 32,1 tỷ đồng.



3. Thực hiện chế độ với người lao động.

Năm 2025, các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động hiện hành. Cụ thể:

- Công ty đã thực hiện ký kết Hợp đồng lao động theo đúng quy định của Luật lao động.

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV. Có chế độ bồi dưỡng chống nóng cho CBCNV làm việc dưới hiện trường, chế độ phụ cấp độc hại cho người lao động tham gia công việc áp tải vận chuyển xăng dầu, LNG, tập huấn công tác phòng chống cháy nổ, tập huấn vận chuyển chất hàng nguy hiểm, công tác an toàn vệ sinh lao động cho CBCNV và trang cấp quần áo, thiết bị bảo hộ lao động đầy đủ, tổ chức các lớp học nâng cao nghiệp vụ cho người lao động.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng kịp thời đúng quy định. Các chế độ phúc lợi khác như: chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, thai sản, ốm đau,... luôn được Công ty thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác. Ngoài ra Công ty cũng rất quan tâm đến đời sống tinh thần, rèn luyện thể chất cho người lao động thông qua việc tổ chức các phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao.

Năm 2025, thu nhập bình quân của người lao động đạt 14 triệu đồng/người/tháng, tăng 7,7% so với năm 2024.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2026 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp như sau:

- Đào tạo, nâng cao năng lực các vị trí chủ chốt và tuyển dụng lao động trẻ kế cận bên cạnh đội ngũ nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng xu hướng phát triển của Công ty.

- Nghiên cứu, đầu tư có chiều sâu các dự án phục vụ hoạt động vận tải; tổ chức khai thác hiệu quả hệ thống kho bãi hàng, phương tiện vận chuyển, hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ logistics.

- Ứng dụng sâu, rộng khoa học công nghệ, AI trong hoạt động tổ chức sản xuất kinh doanh hàng ngày, nhằm hỗ trợ kịp thời quá trình quản trị và ra quyết định điều hành sản xuất;

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát người đại diện phần vốn tại các công ty có vốn góp của Ratraco, xây dựng mạng lưới các công ty vệ tinh hoạt động đúng hướng, có hiệu quả.

- Ngoài ra một vài hoạt động của công ty cần kiểm soát tốt hơn cụ thể: nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác an toàn hoạt động vận tải hàng hóa, quản trị tốt các chi phí trực tiếp và gián tiếp.

- Cơ cấu lại nguồn vốn: Tỷ lệ Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu vẫn ở mức cao. HĐQT cần xem xét các phương án tăng vốn chủ sở hữu hoặc cơ cấu lại các khoản vay dài hạn để giảm áp lực thanh khoản ngắn hạn (hiện nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn).

- Đàm phán lại các điều khoản thanh toán với các nhà cung cấp chiến lược để kéo dài thời gian trả nợ (DPO) về lại mức xấp xỉ 40 ngày như năm 2024. Nếu kết hợp được việc duy trì DSO ở mức thấp và tăng DPO, Công ty sẽ tối ưu hóa được dòng tiền tự có và giảm chi phí lãi vay ngân hàng.

- Thường xuyên đánh giá, rà soát chất lượng lao động; tổ chức khóa học nghiệp vụ ngắn ngày về chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng AI,..tổ chức tập huấn và kiểm tra định kỳ về PCCC, vận chuyển hàng nguy hiểm;

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VẬN TÀI VÀ THƯƠNG MẠI
ĐƯỜNG SẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Trần Thị Xuân



T.C.P
IN.

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt,

Hội đồng quản trị (“HDQT”) Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt (“Công ty Ratracco”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính (“BCTC”) năm 2025 đã được kiểm toán như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA),
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA) đã kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty Ratracco theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và HDQT Công ty Ratracco đã công bố theo đúng quy định;
- Với chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng tài sản	467.539.754.440
2. Nợ phải trả	386.658.095.541
3. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	80.881.658.899
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	59.218.410.000
- Thặng dư vốn cổ phần	194.384.000
- Vốn khác của chủ sở hữu	0
- Quỹ đầu tư phát triển	9.737.275.811
- Cổ phiếu quỹ (*)	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.218.010.663
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	5.513.578.425
4. Tổng doanh thu (=Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác)	980.196.286.854
4.1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	971.429.104.243
4.2 Doanh thu hoạt động tài chính	7.041.817.730
4.3 Thu nhập khác	1.725.364.881
5. Lãi (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	339.078.948



6. Tổng chi phí (=Chi phí hoạt động kinh doanh + Chi phí Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	969.214.115.137
7. Lợi nhuận trước thuế	11.321.250.665
8. Lợi nhuận sau thuế	7.851.831.737
8.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	6.178.548.060

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT, BGD;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH**



[Handwritten signature]

Mai Hoàng Long



TỜ TRÌNH

V/v: lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC của công ty năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt (“Công ty Ratraco”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

1. Danh sách Công ty kiểm toán lựa chọn

- Cty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)
- Cty TNHH Kiểm toán An Việt
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

2. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty Ratraco kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập nêu trên hoặc công ty kiểm toán có năng lực tương đương thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2026 để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT, BGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH



TỜ TRÌNH

V/v: kế hoạch trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt;

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận năm 2026,

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) báo cáo Đại hội đồng cổ đông mức thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát (“BKS”) năm 2025 và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua kế hoạch trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2026 như sau:

- Chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2025: 226.034.688 đồng (bằng 05% LNTT của Công ty mẹ)
- Kế hoạch trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026: Tối đa 05% lợi nhuận trước thuế năm 2026 của Công ty mẹ.
- Giao cho HĐQT quyết định việc phân phối cho các thành viên HĐQT và thành viên BKS.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT, BGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH



Số: 04 /2026/RAT/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt;

Căn cứ BCTC năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt,

Để đảm bảo quyền lợi lâu dài cho các cổ đông, tạo điều kiện cho hoạt động của Công ty trong những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận phân phối năm 2025	6.121.841.000
2	Chi trả cổ tức (tỷ lệ 10%/cổ phiếu - 01 cổ phiếu được nhận 1.000đ)	5.921.841.000
3	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi	200.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT, BGD;
- Lưu VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TRÁCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI
ĐƯỜNG SẮT

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Mai Hoàng Long

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025; và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt (“Công ty”).

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 thông qua Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với các nội dung cụ thể như sau:

I. Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
2. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
3. Mã cổ phiếu : RAT
4. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Vốn điều lệ trước khi chào bán : 59.218.410.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi chín tỷ hai trăm mười tám triệu bốn trăm mười nghìn đồng)
7. Số cổ phiếu đang lưu hành : 5.921.841 cổ phiếu (Bằng chữ: Năm triệu chín trăm hai mươi một nghìn tám trăm bốn mươi một cổ phiếu)
8. Cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu

9. Phương thức chào bán : Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 2.960.920 cổ phiếu (*Bằng chữ: Hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn chín trăm hai mươi cổ phiếu*)
11. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán dự kiến theo mệnh giá : 29.609.200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ sáu trăm linh chín triệu hai trăm nghìn đồng*)
12. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp.
13. Tỷ lệ chào bán : **50%** (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán)
14. Tỷ lệ thực hiện quyền : **2:1** (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện, người sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, cứ 02 quyền mua được mua 01 cổ phiếu mới chào bán thêm)
15. Nguyên tắc xác định giá chào bán : - *Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt tại thời điểm 31/12/2025 trên BCTC hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán:*
- $$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu} - \text{Tài sản cố định vô hình}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} \\ &= \frac{80.881.658.899 - 2.173.309.042}{5.921.841} \\ &= 13.291 \text{ đồng/cổ phiếu.} \end{aligned}$$
- *Giá trị thị trường trung bình của cổ phiếu Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong 30 phiên giao dịch từ ngày 05/03/2026 đến ngày 15/04/2026 là 20.100 đồng/cổ phiếu.*
- Căn cứ theo tình hình thị trường chung và để đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, HĐQT đề xuất mức giá chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty là **10.000 đồng/cổ phiếu**
16. Giá chào bán : **10.000 đồng/cổ phiếu**
17. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (*tính theo Giá chào bán*) : 29.609.200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ sáu trăm linh chín triệu hai trăm nghìn đồng*)

18. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
19. Thời gian thực hiện dự kiến : Sau khi phương án chào bán được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, dự kiến trong năm 2026.
20. Chuyển nhượng quyền mua : - Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba*).
- Để đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, Các cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư trong nước.
- Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thực hiện thanh toán tiền mua và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
21. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) : - Số lượng cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu, cổ đông A sở hữu 131 cổ phiếu, tương ứng với sở hữu 131 quyền mua. Số lượng cổ phiếu cổ đông A được mua trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng được tính như sau: $131 * 1/2 = 65,5$ cổ phiếu, làm tròn xuống hàng đơn vị là 65 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A được mua 65 cổ phiếu chào bán thêm.*
- Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối lại cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu)

- Việc phân phối lại cho các đối tượng khác số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020 và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

22. Hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng :
- Toàn bộ số cổ phiếu chào bán cho các cổ đông hiện hữu và người nhận chuyển nhượng quyền mua từ các cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, được phân phối lại cho các đối tượng khác không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
 - Số lượng cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có), được phân phối lại cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

II. Phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là 29.609.200.000 đồng (tính theo giá chào bán), sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Trả nợ vay các tổ chức tín dụng <i>Trong đó:</i>		Trong năm 2026
	Ngân hàng Liên doanh Việt – Nga	29.609.200.000	Trong năm 2026
	Tổng	29.609.200.000	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết căn cứ trên tình hình thực tế và nhu cầu vốn tại thời điểm triển khai đợt chào bán. Trong trường hợp cần thiết để đảm bảo hiệu quả hoạt động, Hội đồng quản trị thực hiện

điều chỉnh phương án sử dụng vốn sao cho phù hợp với thực tiễn của Công ty, đồng thời báo cáo tại kỳ họp ĐHCĐ gần nhất theo quy định của pháp luật hiện hành.

Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt mức dự kiến, Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình tài chính để lựa chọn các giải pháp thay thế như: huy động vốn vay ngân hàng, sử dụng các nguồn tài trợ bổ sung hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác, đảm bảo nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. Điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký và Đăng ký giao dịch bổ sung

Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và được đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam sau khi hoàn tất đợt chào bán bán theo quy định của pháp luật.

IV. Sửa đổi điều lệ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cập nhật, sửa đổi các nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu tại Điều 6 Điều lệ Công ty cập nhật theo Vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt chào bán.

V. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị thực hiện và hoàn tất các thủ tục liên quan đến phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc sau:

- Lựa chọn thời điểm triển khai thực hiện Phương án chào bán cho phù hợp nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật;
- Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu chi tiết, thực hiện các thủ tục cần thiết xin cấp phép của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền về việc chào bán cổ phiếu;
- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được ĐHCĐ thông qua (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án chào bán cổ phiếu này), xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ thủ tục liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu theo yêu cầu của cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án chào bán cổ phiếu đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty, đúng theo các quy định pháp luật có liên quan, Điều lệ của Công ty và quyền lợi của Cổ đông;
- Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, thời điểm điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu đảm bảo lợi ích của các cổ đông;



- Chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất đúng theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Lựa chọn đơn vị tư vấn chào bán, đơn vị bảo lãnh chào bán (trong trường hợp cần thiết);
- Lập phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống hàng đơn vị và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) theo quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị quyết định phân phối lại cho đối tượng mua lượng cổ phiếu nêu trên với điều kiện phân phối không thuận lợi hơn khi chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc hủy bỏ và kết thúc đợt chào bán. Việc lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Điều chỉnh tỷ lệ chào bán cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua tại phương án này (tỷ lệ chào bán phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán cổ phiếu và Số lượng cổ phiếu chào bán thực tế);
- Hoàn tất các thủ tục thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới tại cơ quan có thẩm quyền; sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty, các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu, cổ phần sau khi hoàn tất đợt chào bán;
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng Khoán Việt Nam sau khi hoàn tất đợt chào bán theo quy định;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT có thể giao cho ban Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây;
- Thực hiện các công việc, thủ tục khác mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết để hoàn tất việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phê duyệt nêu trên.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhân:

- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT, BGD; BKS
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Mai Hoàng Long

Số: 06/2026/RAT/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường sắt

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt xin gửi tới Quý Cổ đông lời chào trân trọng và lời cảm ơn chân thành đối với những hỗ trợ quý báu của Quý Cổ đông trong thời gian qua.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình giao dịch và kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất đề xuất phương án đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi điều lệ công ty như dưới đây và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt:

1. Thay đổi ngành nghề kinh doanh của công ty

Bổ sung ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh chính
1.	Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa các đầu máy xe lửa và toa xe (loại trừ việc làm mới hoặc chuyển đổi); Sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, hoán cải phương tiện giao thông đường sắt (điểm a điều 36 luật đường sắt số:95/2025/QH15 năm 2025)	3315	

2. Sửa đổi điều lệ công ty:

- Điều 4 - Ngành nghề kinh doanh tại Điều lệ Công ty cho phù hợp với nội dung thay đổi và theo quy định pháp luật hiện hành;

- Điều 6 – Sửa đổi các nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu được cập nhật theo vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt chào bán (theo Tờ trình số 05/2026/RAT/TT-HĐQT ngày 15/04/2026);

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình./.

TRƯỞNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI
ĐƯỜNG SẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Mai Hoàng Long

**DANH SÁCH CÁC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT**

(Cập nhật theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg, có hiệu lực từ ngày 15/11/2025)

Lưu ý:

- **Màu đỏ:** Có sự thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg;

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg	Ngành nghề kinh doanh thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg	Ghi chú
1.	4912	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng đường sắt liên tỉnh, nội thành và ngoại thành Vận tải quốc tế; - Vận tải hàng nguy hiểm bao gồm: - Loại 1: Chất nổ - Loại 2: Chất khí dễ cháy, độc hại - Loại 3: Chất lỏng dễ cháy và chất nổ lỏng khử nhạy - Loại 4: Chất rắn dễ cháy - Loại 5: Chất ô xy hóa - Loại 6: Chất độc hại, lây nhiễm - Loại 7: Chất phóng xạ - Loại 8: Chất ăn mòn - Loại 9: Chất và hàng nguy hiểm khác	4912	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng đường sắt liên tỉnh, nội thành và ngoại thành Vận tải quốc tế; - Vận tải hàng nguy hiểm bao gồm: - Loại 1: Chất nổ - Loại 2: Chất khí dễ cháy, độc hại - Loại 3: Chất lỏng dễ cháy và chất nổ lỏng khử nhạy - Loại 4: Chất rắn dễ cháy - Loại 5: Chất ô xy hóa - Loại 6: Chất độc hại, lây nhiễm - Loại 7: Chất phóng xạ - Loại 8: Chất ăn mòn - Loại 9: Chất và hàng nguy hiểm khác	Không thay đổi
2.	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ khai thuê hải quan; - Đại lý bán vé máy bay, vé tàu hoả; - Đại lý vận chuyển hàng hóa bằng container;	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ khai thuê hải quan; - Đại lý bán vé máy bay, vé tàu hoả; - Đại lý vận chuyển hàng hóa bằng container;	Không thay đổi
3.	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết:	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Dịch vụ cung cấp khẩu phần ăn trên tàu hoả; - Kinh doanh nhà hàng;	Không thay đổi

		- Dịch vụ cung cấp khẩu phần ăn trên tàu hoả; - Kinh doanh nhà hàng;			
4.	9000	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí trên cạn, dưới nước (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)			Bỏ
5.	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Dịch vụ kho, bãi	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Dịch vụ kho, bãi	Không thay đổi
6.	5224	Bốc xếp hàng hóa	5224	Bốc xếp hàng hóa	Không thay đổi
7.	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng và vật tư ngành giao thông vận tải;	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng và vật tư ngành giao thông vận tải;	Không thay đổi
8.	7912	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Lữ hành quốc tế; Kinh doanh du lịch lữ hành trong và ngoài nước;	7912	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Lữ hành quốc tế; Kinh doanh du lịch lữ hành trong và ngoài nước;	Không thay đổi
9.	7310	Quảng cáo Chi tiết: - Quảng cáo thương mại và quảng cáo phi thương mại; (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310	Quảng cáo Chi tiết: - Quảng cáo thương mại và quảng cáo phi thương mại; (trừ quảng cáo thuốc lá)	Không thay đổi
10.	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (Không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (Không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);	Không thay đổi
11.	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết:	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự Chi tiết: - Kinh doanh khách sạn	Thay đổi tên ngành nghề

		- Kinh doanh khách sạn, - Kinh doanh hóa chất			
12.	4633	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Mua bán rượu, bia, nước giải khát (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	4633	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Mua bán rượu, bia, nước giải khát (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	Không thay đổi
13.	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh hóa chất	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh hóa chất	Thay đổi số mã ngành
14.	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách trong và ngoài nước;	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách trong và ngoài nước;	Không thay đổi
15.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa trong và ngoài nước; - Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, bao gồm: Loại 1. Chất nổ và vật phẩm dễ nổ. Loại 2. Khí. Loại 3. Chất lỏng dễ cháy và chất nổ lỏng khử nhạy. Loại 4. Chất rắn dễ cháy, chất tự phản ứng và chất nổ rắn được ngâm trong chất lỏng hoặc bị khử nhạy; Chất có khả năng tự bốc cháy; Chất khi tiếp xúc với nước tạo ra khí dễ cháy. Loại 5. Chất ôxy hóa, Peroxit hữu cơ. Loại 6. Chất độc, Chất gây nhiễm bệnh. Loại 8. Chất ăn mòn. Loại 9. Chất và vật phẩm nguy hiểm khác.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa trong và ngoài nước; - Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, bao gồm: Loại 1. Chất nổ và vật phẩm dễ nổ. Loại 2. Khí. Loại 3. Chất lỏng dễ cháy và chất nổ lỏng khử nhạy. Loại 4. Chất rắn dễ cháy, chất tự phản ứng và chất nổ rắn được ngâm trong chất lỏng hoặc bị khử nhạy; Chất có khả năng tự bốc cháy; Chất khi tiếp xúc với nước tạo ra khí dễ cháy. Loại 5. Chất ôxy hóa, Peroxit hữu cơ. Loại 6. Chất độc, Chất gây nhiễm bệnh. Loại 8. Chất ăn mòn. Loại 9. Chất và vật phẩm nguy hiểm khác.	Không thay đổi
16.	5221 (Chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221 (Chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	Không thay đổi

17.	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Dịch vụ bến xe, bảo đỗ xe	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Dịch vụ bến xe, bãi đỗ xe	Không thay đổi
18.	4911	Vận tải hành khách đường sắt	4911	Vận tải hành khách đường sắt	Không thay đổi
19.	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, kỹ thuật	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, kỹ thuật	Không thay đổi
20.	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; Bán buôn dầu thô; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan;	4671	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; Bán buôn dầu thô; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan;	Thay đổi số mã ngành
21.	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Dịch vụ đưa đón, ăn nghỉ, tham quan, nghỉ mát, visa, hộ chiếu	7990	Hoạt động liên quan đến du lịch khác <i>Nhóm này gồm:</i> <i>- Dịch vụ hỗ trợ du khách:</i> <i>+ Cung cấp thông tin du lịch cho du khách,</i> <i>+ Hoạt động của hướng dẫn viên du lịch độc lập.</i> <i>- Hoạt động xúc tiến du lịch.</i>	Thay đổi tên ngành nghề
			7912	Điều hành tua du lịch <i>Nhóm này gồm:</i> <i>- Hoạt động sắp xếp, kết nối và tiếp thị các tua du lịch trọn gói, bao gồm:</i> <i>+ Các tua du lịch trọn gói, trong nước hoặc quốc tế,</i> <i>+ Các tua du lịch tự thiết kế theo yêu cầu riêng của khách, trong nước hoặc quốc tế.</i> <i>- Các nhà điều hành hành tua du lịch tham gia vào việc điều hành tua du lịch được bán bởi các đại lý lữ hành, bao gồm sắp xếp và kết nối các dịch vụ khác nhau trong các tua du lịch trọn gói. Các nhà điều hành tua du lịch có thể được thuê hoặc ký hợp đồng bởi một đại lý lữ hành hoặc họ có thể hoạt động như các nhà điều hành tua du lịch độc lập liên quan đến các dịch vụ sau: vận tải, lưu trú, ăn uống, tham quan các điểm du lịch như bảo tàng, di tích lịch sử, di sản</i>	Thay đổi tên, mã số ngành nghề và chi tiết ngành nghề

				<i>văn hóa, nhà hát, âm nhạc hoặc các sự kiện thể thao...</i>	
			7911	<p>Điều hành tua du lịch <i>Nhóm này gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Hoạt động của các đại lý chủ yếu tham gia vào việc bán các tua du lịch và du thuyền trọn gói cho công chúng hoặc khách hàng thương mại:</i> + <i>Dịch vụ đặt chỗ cho các tua du lịch trọn gói, trong nước hoặc quốc tế,</i> + <i>Dịch vụ đặt chỗ cho các tua du lịch tự thiết kế theo yêu cầu riêng của khách, trong nước hoặc quốc tế.</i> - <i>Hoạt động trung gian trong việc ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch từ các nhà điều hành tua du lịch.</i> <p><i>Nhóm này cùng gồm: Hoạt động trung gian cho các dịch vụ du lịch trọn gói tại điểm đến.</i></p>	<p>Thay đổi tên, mã số ngành nghề và chi tiết ngành nghề</p>
22.	4730	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730	Bán lẻ nhiên liệu động cơ	Thay đổi tên ngành nghề
23.	3511	<p>Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện năng với số lượng lớn nhờ hoạt động của các cơ sở sản xuất điện; bao gồm nhiệt điện, điện hạt nhân, tua bin khí, điêzen...</p> <p>Thủy điện: Sản xuất điện từ năng lượng nước; Nhiệt điện khí: Sản xuất điện từ khí thiên nhiên; Điện gió: Sản xuất điện từ năng lượng gió; Điện mặt trời: Sản xuất điện từ năng lượng mặt trời Điện khác: Sản xuất điện từ các dạng năng lượng khác</p>	3511	<p>Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo <i>Nhóm này gồm: Sản xuất điện từ các nguồn không tái tạo, ví dụ như khí tự nhiên, than đá, các sản phẩm dầu mỏ, than bùn và các nhiên liệu hóa thạch khác và các nguồn không tái tạo không phát thải như hạt nhân.</i></p>	<p>Thay đổi tên, mã số ngành nghề và chi tiết ngành nghề</p>
			3512	<p>Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo <i>Nhóm này gồm: Sản xuất điện từ các nguồn tái tạo, ví dụ như khí sinh học, thủy điện, gió, năng lượng mặt trời, địa nhiệt, thủy triều, sóng biển...</i></p>	
24.	3512	Truyền tải và phân phối điện (Trừ hoạt động truyền tải, phân phối, điều độ hệ thống điện quốc gia, xây dựng và vận hành các nhà máy điện lớn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh)	3513	Truyền tải và phân phối điện (Trừ hoạt động truyền tải, phân phối, điều độ hệ thống điện quốc gia, xây dựng và vận hành các nhà máy điện lớn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh)	Thay đổi số mã ngành

25.	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Kinh doanh thuốc và nguyên liệu làm thuốc - Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Kinh doanh trang thiết bị y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Kinh doanh thuốc và nguyên liệu làm thuốc - Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Kinh doanh trang thiết bị y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	Không thay đổi
26.	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Cơ sở bán lẻ thuốc	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh Chi tiết: Cơ sở bán lẻ thuốc	Thay đổi tên ngành nghề
27.	3811	Thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: Thu gom dầu và mỡ ăn đã qua sử dụng	3811	Thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: Thu gom dầu và mỡ ăn đã qua sử dụng	Không thay đổi
28.			3315	Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa các đầu máy xe lửa và toa xe (loại trừ việc làm mới hoặc chuyển đổi); Sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, hoán cải phương tiện giao thông đường sắt	Bổ sung mới

Số: 07.../2026/RAT/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Danh sách Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt;
- Căn cứ năng lực, phẩm chất của các ứng viên.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc chốt số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 (năm) người.

Hội đồng quản trị đề xuất danh sách ứng viên (có Bản cung cấp thông tin đính kèm) cho HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Số lượng CP sở hữu, đại diện	Trình độ chuyên môn
1.	Đỗ Khánh Dư	1982	452.980 (7,65%)	Cử nhân
2.	Phạm Thị Minh Giang	1979	1.145.300 (19,34%)	Cử nhân Tài chính kế toán
3.	Trần Thế Hùng	1963	1.161.098 (19,61%)	Kỹ sư khai thác vận tải đường sắt
4.	Trần Thị Thu Nga	1961	612.083 (10,34%)	Kỹ sư khai thác vận tải đường sắt
5.	Mai Hoàng Long	1977	Người đại diện phần vốn của VNR tại Ratraco	Kỹ sư kinh tế vận tải; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT, BGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Mai Hoàng Long

Số: 08../2026/RAT/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Danh sách Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt năm 2021;
- Căn cứ năng lực, phẩm chất của các ứng viên.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại Đường sắt kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc chốt số lượng thành viên Ban kiểm soát Công ty gồm 03 (ba) người.

Hội đồng quản trị đề xuất danh sách ứng viên (có Bản cung cấp thông tin đính kèm) cho HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Số lượng CP sở hữu	Trình độ chuyên môn
1.	Nguyễn Trường Giang	1979	5.035 (0.085%)	Kỹ sư kinh tế vận tải; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
2.	Đặng Thị Bích Vân	1981	0 (0%)	Cử nhân Kinh tế
3.	Trần Thị Xuân	1988	0 (0%)	Cử nhân kinh tế

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCD;
- Các TV HĐQT, BGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HĐQT



Mai Hoàng Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt

Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 0101206286 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/01/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 31/10/2025

Trụ sở chính : Số 118 Lê Duẩn, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội

Địa điểm họp Đại hội : Khách sạn Cây Xoài - Số 118 Lê Duẩn, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội

Thời gian họp Đại hội : Từ 08h30' ngày 22/05/2026

1. Danh sách Ban kiểm phiếu Đại hội gồm 07 thành viên:

- | | |
|----------------------------|---------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thịnh | - Trưởng Ban; |
| - Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung | - Thành viên; |
| - Bà Nguyễn Thảo Quyên | - Thành viên; |
| - Ông Vũ Thanh Giang | - Thành viên; |
| - Ông Vũ Anh Tuấn | - Thành viên. |
| - Bà Trần Khánh Vy | - Thành viên; |
| - Bà Đặng Thị Ngọc Bích | - Thành viên; |

Giám sát kiểm phiếu:

- | | |
|--------------------------|-----------|
| - Ông Nguyễn Huy Hoàng | - Cổ đông |
| - Bà Nguyễn Thị Kim Liên | - Cổ đông |

2. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết

Vấn đề 1: Thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho 5.512.757 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho 5.512.757 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho 5.512.757 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp ;



+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **55 phiếu**, đại diện cho **5.510.107** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **99,95%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **01 phiếu**, đại diện cho **2.650** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0,05%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 2: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031.

Tổng số tờ phiếu phát ra: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2025

Tổng số tờ phiếu phát ra: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 (kèm theo tờ trình số: 01/2026/RAT/TT-HĐQT)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 5: Thông qua kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 (kèm theo tờ trình số: 03/2026/RAT/TT-HĐQT)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 6: Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 (kèm theo tờ trình số: 02/2026/RAT/TT-HĐQT)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 7: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 (kèm theo tờ trình số: 04/2026/RAT/TT-HĐQT)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 8: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (kèm theo tờ trình số: 05/2026/RAT/TT-HĐQT)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **55 phiếu**, đại diện cho **5.507.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **99,91%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **01 phiếu**, đại diện cho **5.000 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0,09%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

Vấn đề 9: Thông qua việc Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ công ty (kèm theo tờ trình số: 06/2026/RAT/TT-HĐQT)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 10: Thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2026-2031 (kèm theo Tờ trình số 07/2026/RAT/TT-HĐQT)

Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 11: Thông qua Danh sách ứng viên Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2026-2031 (kèm theo Tờ trình số: 08/2026/RAT/TT-HĐQT)

Tổng số tờ phiếu phát ra: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

+ Số tờ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

+ Số tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết tán thành là: **56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

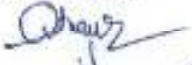



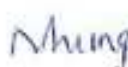

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không tán thành là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 phiếu**, đại diện cho **0 phiếu biểu quyết**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Biên bản này được lập vào lúc 10h20' ngày 22 tháng 05 năm 2026 và đã được thông qua bởi Đại hội.

BAN KIỂM PHIẾU

ỦY VIÊN

- Ông Vũ Anh Tuấn 
- Bà Nguyễn Thảo Quyên 
- Ông Vũ Thanh Giang 
- Bà Đặng Thị Ngọc Bích 
- Bà Nguyễn T. Hồng Nhung 
- Bà Trần Khánh Vy 

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Thịnh

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU



Nguyễn Huy Hoàng



Nguyễn Thị Kiều Loan



Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2026 - 2031
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Tên doanh nghiệp** : Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 0101206286 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/01/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 31/10/2025.
Trụ sở chính : Số 118 Lê Duẩn, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội
Thời gian kiểm phiếu : Từ 10h40 đến 11h10 ngày 22/05/2026
Địa điểm kiểm phiếu : Số 118 Lê Duẩn, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội

Thành phần tham gia kiểm phiếu và giám sát, chứng kiến kiểm phiếu:

- Bà Nguyễn Thị Thịnh : Trưởng Ban
Ông Vũ Anh Tuấn : Thành viên
Bà Nguyễn Thảo Quyên : Thành viên
Ông Vũ Thanh Giang : Thành viên
Bà Đặng Thị Ngọc Bích : Thành viên
Bà Nguyễn T. Hồng Nhung : Thành viên
Bà Trần Khánh Vy : Thành viên

Giám sát kiểm phiếu

- Ông Nguyễn Huy Hoàng : Cổ đông
Bà Nguyễn Thị Kim Liên : Cổ đông

I. Nội dung

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Số lượng thành viên được bầu vào HĐQT là 05 (năm) thành viên.

II. Danh sách ứng cử viên bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026

1. Ông Đỗ Khánh Dư
2. Bà Phạm Thị Minh Giang
3. Ông Trần Thế Hùng
4. Ông Mai Hoàng Long
5. Bà Trần Thị Thu Nga



III. Kết quả kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu trên cơ sở sổ phiếu bầu cử thu về, kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho 5.512.757 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
2. Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho 5.512.757 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

- + Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 56 phiếu, đại diện cho 5.512.757 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
- + Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

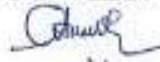



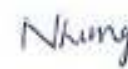

3. Kết quả bầu cử

Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự
Phạm Thị Minh Giang	7.652.415	138.81%
Mai Hoàng Long	6.318.040	114.61%
Trần Thế Hùng	5.796.950	105.16%
Trần Thị Thu Nga	3.900.687	70.76%
Đỗ Khánh Dur	3.887.133	70.51%

Biên bản được lập và thông qua trước toàn thể thành viên Ban Kiểm phiếu, giám sát và chứng kiến kiểm phiếu.

BAN KIỂM PHIẾU

ỦY VIÊN

- Ông Vũ Anh Tuấn 
- Bà Nguyễn Thảo Quyên 
- Ông Vũ Thanh Giang 
- Bà Đặng Thị Ngọc Bích 
- Bà Nguyễn T. Hồng Nhung 
- Bà Trần Khánh Vy 

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Thịnh



GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU



Nguyễn Huy Hoàng



Nguyễn Thị Kiều Loan



Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2026 - 2031
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Tên doanh nghiệp** : Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 0101206286 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/01/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 31/10/2025.
Trụ sở chính : Số 118 Lê Duẩn, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội
Thời gian kiểm phiếu : Từ 10h40' đến 11h10' ngày 22/05/2026
Địa điểm kiểm phiếu : Số 118 Lê Duẩn, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội

Thành phần tham gia kiểm phiếu và giám sát, chứng kiến kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu

- Bà Nguyễn Thị Thịnh : Trưởng Ban
Ông Vũ Anh Tuấn : Thành viên
Bà Nguyễn Thảo Quyên : Thành viên
Ông Vũ Thanh Giang : Thành viên
Bà Đặng Thị Ngọc Bích : Thành viên
Bà Nguyễn T. Hồng Nhung : Thành viên
Bà Trần Khánh Vy : Thành viên

Giám sát kiểm phiếu

- Ông Nguyễn Huy Hoàng : Cổ đông
Ông/Bà Nguyễn T. Kim Liên : Cổ đông

I. Nội dung

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Số lượng thành viên được bầu vào BKS là 03 (ba) thành viên.

II. Danh sách ứng cử viên bầu vào BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031

1. Ông Nguyễn Trường Giang



2. Bà Đặng Thị Bích Vân
3. Bà Trần Thị Xuân

III. Kết quả kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu trên cơ sở số phiếu bầu cử thu về, kết quả kiểm phiếu như sau:

1. **Tổng số tờ phiếu phát ra: 56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
2. **Tổng số tờ phiếu thu về: 56 phiếu**, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó:

- + Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **56** phiếu, đại diện cho **5.512.757** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
- + Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

3. Kết quả bầu cử

Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự
Nguyễn Trường Giang	6.694.654	121,44%
Trần Thị Xuân	6.098.555	110,63%
Đặng Thị Bích Vân	3.740.806	67,86%

Biên bản được lập và thông qua trước toàn thể thành viên Ban Kiểm phiếu, giám sát và chứng kiến kiểm phiếu.

BAN KIỂM PHIẾU

ỦY VIÊN

- Ông Vũ Anh Tuấn 
- Bà Nguyễn Thảo Quyên 
- Ông Vũ Thanh Giang 
- Bà Đặng Thị Ngọc Bích 
- Bà Nguyễn T. Hồng Nhung 
- Bà Trần Khánh Vy 

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Thịnh

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU



Nguyễn Huy Hoàng



Nguyễn Thị Kim Lân

